

Hồ Phong 17/03/98.

Bố tao và các cháu thảo luận.

Các anh nhân đợt giấy hôm qua, lúc cháu
gửi về là cần đi báo khu từ 5g sáng - đến
cháu nói, anh trưởng ra cho cháu biết. Cháu có
gửi lại cho cháu giấy 17/03 mà họ nói số
đất của cháu không còn xấp xỉ.

Cần có photo giấy tạm thả còn lại tuy
hồ hồ đã muốn mua đất - giấy này là
cho về kiểm chỗ ở nông thôn, sau đó sẽ
phải quản chế tại đó 1 năm, lao động, Công
An địa phương họ coi xét mình, hàng tháng
phải lại Công An xã xin ý kiến họ phê bình
sốt họ ghi vào 1 cuốn sổ là mình lao
động cần tạo có tốt không, sau đó đến sổ
xứng cho Trại Cải tạo Cây Gừa kiểm tra, 1
năm là 12 lần như vậy - Sau 1 năm đó, Trại
Cây Gừa mới cấp giấy ra tại chính thức.
Hồi cấp giấy này thì ông thiếu ký, còn đang

là Trung úy - hué cấp giấy ra trại thì ông
ấy đã lên Thượng úy.

Còn về giấy ra trại của các khác của
người ta, thì câu trả nghiệm của các giấy
ra trại của anh em mà cháu gọi về, thấy
có rất nhiều khác biệt nhau, đây có g
riêng câu - và đó là phần việc của cơ quan
hành chánh Trại cải tạo, chứ mình nào có
biết gì, họ trả giấy cho để thì mừng,
hòn là chết đi sống lại, ai tâu mà rầu,
thắc mắc thế này thế kia, và lại ai một
có chứng trình HO.

Lần rồi cháu gọi về, câu trả cháu
giảm vì câu không lo giấy tờ. Cháu hiểu
chỗ câu có 2 tay mà 3, 4 chỗ phải lo,
vì thủ tục hành chánh của VN thì cháu
quá rõ. Ở thì cũng khổ mà ở thì cũng khổ
khò ở lo nên chạy vạy giấy tờ.

Lần chừa tất cả các cháu khổ mà
vớ đây ở chừa.

câu,
Thầy

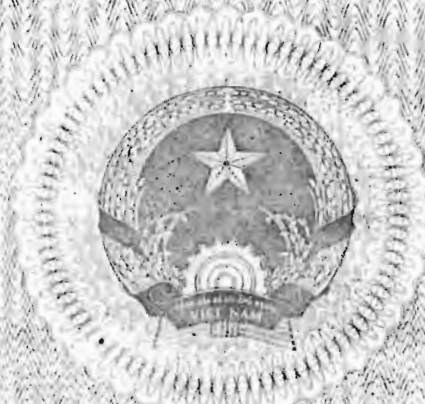
271 2090

24374540

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº

PT 03.6568/99



2.

Họ và tên Full name

NGUYỄN PHÍ HÙNG

Ngày sinh Date of birth

1950

Nơi sinh Place of birth

Ninh Bình

Chỗ ở Domicile

Mạch Hải

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs

3

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu của cha.

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

15.10.1999

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC QUỐC GIA
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 15 tháng 10 năm 1999
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ MIỄN THỊ P. CẢNH

Trước Phó



Phó Văn Đào

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

8

BỊ CHÚ — REMARKS

9

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CÁN

Số 65680

Cấp cho

Nguyễn Phi Hùng

Cùng với

Đến từ

Qua sân

Trước ngày

15-9-1995

Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 1995

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẬP

Trưởng phòng

CHUNG THẤT

Số 1313 / CCNM

BAN SÀO Y BAN CHÁNH

Hội Hữu nghị 12 tháng 9 năm 1995

CÔNG CHUNG VIỆN

Lê Văn Tuấn

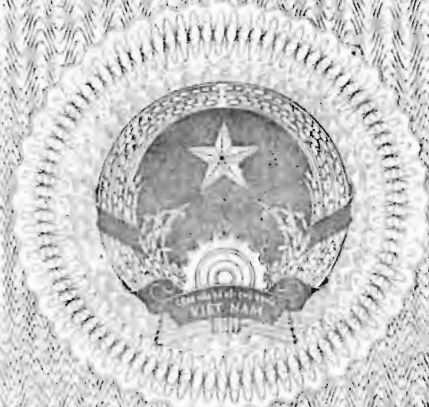
Phạm Văn Đức

RF1 2090 IV 374540

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº

PT 03.6570/94

ĐINH CƯ

2

Họ và tên Full name

PHAM THI HAI DUONG

Ngày sinh Date of birth

1957

Nơi sinh Place of birth

Minh hai

Chỗ ở Domicile

Minh hai

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs

3



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

15.10.1999

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIESCấp tại Hà Nội ngày 15 tháng 10 năm 1994
Issued at on

HỆ THỐNG HỘ CHIẾU NHẬP SẢNH



Đã làm Thủ

Hộ chiếu của Mẹ

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Nguyễn Hưng Nghĩa

Ngày sinh Date of birth

1984

Nơi sinh Place of birth

Mình Hải

Họ và tên Full name

Nguyễn Hưng Bên

Ngày sinh Date of birth

1986

Nơi sinh Place of birth

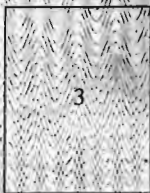
Mình Hải



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



BỊ CHỮ — REMARKS



CHUNG THẤT

12/1/1994

BỘ TƯ LỆNH

BỘ TƯ LỆNH

CÔNG CHỨC VIÊN



Lê Văn Cường

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 6570.XO

Cán cấp Phạm Thị Hải Đường

Cung cấp trẻ em

Đến nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Cửa khẩu Tân Sơn Nhất

Trước ngày 15.4.1995

Hà Nội ngày 15 tháng 4 năm 1994

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Phạm Văn 2

Ministry of Interior
People's Security
Province of Minh Hai
Camp: Phung Han
No : 225/GRT

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence-Liberty-Happiness
-----*-----

CERTIFICATE OF RELEASE

In pursuance to Circular 966-BCA/TT on May 31, 1961 by Ministry of Interior
Implementing the Decision for release N0 59/QD on September 24, 1981 by the
People's Committee of Minh Hai

It is decided that a Certificate of release is issued to the following person:

Full name: NGUYEN PHI HUNG

Alias: Hoang

Secret name:

Date of Birth: 1950

Born in: Gia Rai, Bac Lieu

Risiding at: (before arrested): Vinh thanh Hamlet, Thanh Phong Village, Gia Rai,
Minh Hai

Be Guilty of: Second Lieutenant of Psywar

Arrested on: May 7, 1975,

Sentenced: Three-year for Concentrated reeducated

By the Decision No

Currently returned to: Communal farm of An Thanh, Gia Rai, Minh Hai

OBSERVATIONS FOR REEDUCCATION

Informed with relative truth

Good Implimentation of Regulations

Showed efforts in labour and study

Fingerprint

Right Index

of Hung Phi Nguyen
(printed)

Full name and signature

of receiver

(Signed)

December 03, 1982

The Supervisor

Lieutenant Ton Trong Hieu

(sig ned and sealed)

Certified

Minh Hai's Document Bureau certify: This Certificate of Release was copied
from orginial document kept in our office
Minh Hai on 02/06/96
Deputy chief of bureau
(signed and sealed)
Cap. Le Thanh Hai

I, Nguyet Kim Nguyen, hereby certify that the above information is accurate translation of the orginial
certificate of realease from Vietnamese to English and I am competent to translate such document.

Sworn to and subscribed before me, in my presence
this 5th day of September, 1997. A Virginia
Notary Public. In and for FAIRFAX County/City
Nguyen Kim Notary Public

My Commission Expires October 31, 2000

SỞ DI TRÚ NHẬP CỬ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ

- 1) Chúng tôi rất tiếc chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tị nạn tái định cư tại Hoa Kỳ của Ông/Bà được.

Đề được tái định cư tại Hoa Kỳ như một người tị nạn, người nộp đơn phải hội đủ định nghĩa do luật pháp qui định về người tị nạn có trong điều khoản 101(a)(42) của Đạo Luật Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch đã được bổ sung sửa đổi.

Diện tị nạn chỉ có thể được chấp thuận nếu người nộp đơn đưa ra những lời khai bị ngược đãi đáng tin cậy, hoặc những lo sợ bị ngược đãi thấy rõ, vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, hội viên của những nhóm hội hợp đặc biệt, hoặc phát biểu ý kiến chính trị. Thêm vào đó, những người nộp đơn xin tị nạn ở Hoa Kỳ phải chứng minh không bị loại ra khỏi sự nhập cư Hoa Kỳ do những điều luật khác nữa.

Trong khi được phỏng vấn bởi viên chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch (INS), những lời khai về sự ngược đãi và sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ đã được duyệt xét lại. Ngay lúc đó, Ông/Bà đã có cơ hội để đưa bằng chứng, tài liệu, và những chi tiết góp nhặt qua lời chứng về những sự kiện, hoặc hoàn cảnh để bổ túc thêm cho lời khai bị ngược đãi hoặc sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ.

Sau khi đã duyệt xét cẩn thận sự tường trình về những sự kiện và hoàn cảnh xung quanh, chúng tôi đã quyết định rằng Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn tị nạn.

- 2) Ông/Bà đủ tiêu chuẩn theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) (coi thủ dịnh kèm).

- 3) Chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tái định cư vào Hoa Kỳ theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) bởi vì Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn đã được chỉ dẫn sau đây:

3a) Con trai và con gái đã có gia đình (của cựu cải tạo viên đã được chấp thuận là người tị nạn) phải có đơn xin đã được chấp thuận do anh em hoặc thân nhân gần, hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ nộp bảo lãnh cho họ hay cho vợ/chồng họ và thân nhân cũng ủng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tam dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3b) Cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư không đủ tiêu chuẩn ở tình trạng tị nạn có thể được coi như là người tam dung vì công ích nếu họ có anh em hoặc thân nhân gần hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ ủng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tam dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3c) Những người còn độc thân của cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư đã được chấp thuận là người tam dung vì công ích, chỉ được phép đi theo cha mẹ tới Hoa Kỳ nếu những người con này dưới 21 tuổi.

Please see the reverse for an English translation
(Xin coi bản dịch tiếng Anh ở mặt sau)

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi Nguyễn Phi Hùng :
(ODP applicant/Tên người đăng đơn)

IV#

RFI-2090

- 1) ☒ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).

- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

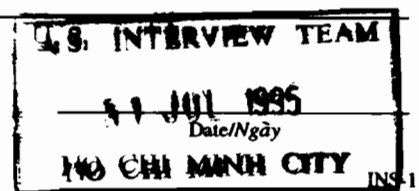
3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) ☒ NO Unable to establish Re-ed.
Testimony and documents are not credible

Agnes Y. Bao

Officer of the US Immigration and Naturalization Service
Viên Chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ



Applicant Copy

Refugee/PIP denial (12/92)

Department of Interior
Camp: QL & CTPN
No. 217/GRT

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Liberty - Happiness

3780 79 0211 2

CERTIFICATE OF RELEASE

Reference to Notice #966-BCA/TT on May 31, 1961 of the Interior Department;
Execution of Release # 59/QĐ-UB on September 24, 1981 of the People's Committee of
The MinhHai Province.

Hereby issuing this Certificate of Release to the following name:

Name : Pham Van Tinh

Date of Birth : 1936

Place of Birth : Ca Mau

Census residing address before imprison:

Thoi Binh District, Ca Mau

Crime committed: Sergeant, Chairman of Village Council, Khank Lam, Thoi Binh

Captured on: October 05, 1975

Sentence: 3 years

According to decision:on May 08, 1975 of the People's Committee of the MinhHai
Province.

Verdict being increased times, total of yearmonth

Verdict being decreasedtimes, total of yearmonth

Presently returning to reside at: Khanh Thoi Village, Thoi Binh Distict, Minh Hai

OBSERVATIONS OF RE-EDUCATION RECORDS:

- Informed the authorities honesty.
- Executed the re-education camp's lines and policies in good faith.
- Hardwork in labor re-educations.

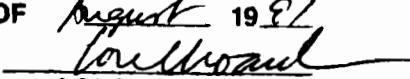
Right Index

Signatures of Declarer
PHAM VAN TINH

December 03, 1982

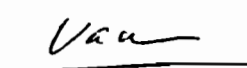
Superintendent
Camp Head
S/S

TON TRONG HIEU

SUBSCRIBED AND SWORN TO
BEFORE ME THIS 16th DAY
OF August 1987

LONG HOANG
NOTARY PUBLIC

LONG HOANG
Notary Public, State of Maryland
Montgomery County
My Commission Expires 03-01-2001

This is to certify that the abstract and translation of the above information
from the original copy is true and correct to the best of my knowledge
and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language.


VAN HOANG

BỘ NỘI VỤ
Trại QL và CTBN
Số 717 / GRI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 01
hành theo
2565 ngày
năm 1972

3 7 8 0 7 9 0 2 1 1 2

HSLD

GIẤY RA TÀI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 21/11/1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số 9/QĐ-UB ngày 24 tháng 09 năm 1981

của

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH MINH HẢI

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **PHẠM VĂN TẬP**

Họ, tên thường gọi **Tập**

Họ, tên bí danh **Không**

Sinh ngày tháng năm 1936

Nơi sinh **Cà Mau.**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt tại **Thị trấn Thới Bình, Huyện Thới Bình, Cà Mau.**

Cán tại **Trung tá, Chủ tịch Hội đồng Xá, Xã Khánh Lâm, Thới Bình.**

Bị bắt ngày **10-05-1975**

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH MINH HẢI

Đã bị täng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại **Xá Khánh Lâm, Huyện Thới Bình, Tỉnh Cà Mau.**

Nhận xét quá trình cải tạo

- Khai báo tương đối thật thà.
- Chấp hành nội quy nhà trại tương đối tốt.
- Lao động cải tạo tương đối tích cực.

Lấn tay ngón trỏ-phải
Của **Phạm Văn Tập**
Danh bìn số
Lập tại

Họ tên chữ ký
người đưa ra giấy

Ngày 03 tháng 12 năm 1982

Giám thị

TRẠI

Thượng úy **TRẦN TRỌNG HIẾU**

Department of Interior
Camp: QL & CTPN
No.111/GRT

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Liberty - Happiness

CERTIFICATE OF RELEASE

Reference to Notice #966-BCA/TT on May 31, 1961 of the Interior Department;
Execution of Release # 171/LT on December 28, 1980 of the Interior Department.
Hereby issuing this Certificate of Release to the following name:

Name : Can Thanh Tong

Date of Birth : 1938

Place of Birth : Sai-Gon

Census residing address before imprison:

67 Trung Trac St, BacLieu Village, Minh Hai Province.

Crime committed: Lieutenant, to second to be the principal of High School

Captured on: April 22, 1976 Sentence: 3 years TTCT

According to decision:on April 22, 1975 of the People's Committee of the MinhHai Province.

Verdict being increased times, total of yearmonth

Verdict being decreasedtimes, total of yearmonth

Presently returning to reside at: LaiHoa, Vinh Chau District, Hau Giang.

OBSERVATIONS OF RE-EDUCATION RECORDS:

- Informed the authorities honesty.
- Executed the re-education camp's lines and policies in good faith.
- Hardworked in labor re-educations.
- Implemented 4 standards of re-educations in good faith.

Right Index

Signature of Declarer
CAN THANH TONG

October 19, 1984
Superintendent
Camp Head
S/S
DANG TAN DAT

SUBSCRIBED AND SWORN TO
BEFORE ME THIS 16th DAY
OF August 1987
Long Hoang
LONG HOANG
NOTARY PUBLIC

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language.

Vau
VAN HOANG

LONG HOANG
Notary Public, State of Maryland
Montgomery County
My Commission Expires 03-01-2001

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-QLTQ, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại Quản Lý và Cải Tạo PN
Số 111 / CRT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số 171/TT ngày 28 tháng 12 năm 1980

của **BỘ NỘI VỤ**

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **CẦN THANH TÙNG**

Họ, tên thường gọi **Tùng**

Họ, tên bí danh **Không**

Sinh ngày tháng năm 1938

Nơi sinh **Sài Gòn**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt **Số 67 Đường Trưng Trắc, Thị xã Bạc Liêu, Tỉnh Minh Hải.**

Can tội **Trung Ưy nguy quân, biệt phái làm hiệu trưởng Trường TH.**

Bị bắt ngày **22-04-1976** An phạt **3 năm TGT**

Theo quyết định, án văn số ngày 22 tháng 04 năm 1976 của

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH MINH HẢI

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về, cư trú tại **ấp Lai Hòa, Xã Lai Hòa, Huyện Vĩnh Châu, Hậu Giang.**

Nhận xét quá trình cải tạo

Khai báo tương đối thật thà.

Chấp hành điều lệnh nội quy kỷ luật nhà trại tương đối tốt.

Lao động cải tạo tương đối tích cực.

Thực hiện 4 tiêu chuẩn cải tạo tương đối tốt.

Ấn tay ngón trỏ phải

Của **Cần Thanh Tùng.**

Danh bản số

Lập tại

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Cần Thanh Tùng
Ưp

Ngày 30 tháng 03 năm 1982

CHỖ CHỮ KÝ



THỦ LƯU ỦY BAN NHÂN DÂN

①

Hồ Phong 11 June 1997.

Kính gửi: Bà Khúc Minh Thù
Hội Trưởng hội Jū chính trị VN.

Kính thưa Bà,

Tôi là Nguyễn Phú Hùng, 49 tuổi (1950) ID 374540,
ĐT 2090 là Thiếu úy Chiến tranh chính trị QLVNCH,
Số quân 70/518.073, đơn vị Chi khu Gia Hải, Tiểu khu
Đặc khu, nhiệm vụ Sĩ Quan chính trị.

Đi bắt tập tưng cải tạo từ 07/5/75 đến 03/12/1982.
Tôi đã làm đơn xin xuất cảnh và được chính phủ VN
cho phép cùng vợ và 02 con với 2 Hô chiếu số PT 03.6568/94
và PT 03.6570/94; xin nhập cảnh Hoa Kỳ và được Bà
Heydine y ban phỏng vấn ngày 31/4/95 và bị Bà từ chối.

Thưa Bà,

Tôi xin trình bày tóm tắt cuộc phỏng vấn:

Vào phỏng vấn, sau khi nghe chào hỏi, Bà Heydine cầm
giấy Sơ Trại bản chính của tôi và lời đầu tiên Bà nói
giấy giả; tôi đã thề là người thật, việc thật và giấy thật.
Bà tiếp tục hỏi tôi về nhiệm vụ Sĩ Quan chiến tranh
chính trị - về sách lược Bình Định, Nông thôn, tôi đã
trình bày rất đầy đủ và thông suốt theo những biết
của mình; và vì biết tôi là người Công giáo. Bà hỏi về
Mình máu Thánh chúa Kitô, tôi đã giải thích tường
tần, nhưng xem ra Bà không hiểu.

Tiếp tục Bà cho rằng tôi có thể là 1 Sĩ Quan Quân
đội VNCH, nhưng không tin tôi phải bị cải tạo lâu đến
vậy (điều này trong thực tế không hề liên thuộc vào cấp
bậc, hay tuổi tác, mà chỉ liên quan đến ngành hoạt động
trước kia, và mức độ nguy hiểm tác hại khi từ từ do).

Cuối cùng Bà hỏi gia đình tôi muốn đi mấy người, tôi
thề lời xin đi 02 vợ chồng, và 02 con. Bà hỏi sao khi
làm đơn xin đi có 02 con, bây giờ lại nói 04.

Tôi thấy có lẽ nghi ngờ có sự gian trá, Bà bác bỏ lời
sở mà không cho tôi kịp giải thích.

Sau khi ra ngoài khoảng 05 phút, vì quá uất ức,
tôi gõ cửa xin vào gặp Bà để được trình bày, nhưng Bà

②

chữ bảo tôi có thể làm đơn khiếu nại sang Bangkok.
Thưa bà, lúc thời điểm đó, tôi làm đơn khiếu
nại đến ODP/Bangkok, tên ngài đại sứ Mỹ, tên cô
quan IEMC và cũng chính IEMC đòi tôi gửi sang
họ hồ sơ bản chính. Tôi không ngần ngại gửi ngay
hồ sơ gồm các bản chính và bằng cấp cũng bình an
qua cho họ - nhưng rồi IEMC trả lời là họ quyết
định từ chối. Tôi đã gửi thư xin lại hồ sơ
bản chính gốc để làm chứng khi thời điểm chính chiến
và tư duy của bản thân, nhưng họ không trả lại.

Tiền đây tôi xin phép bà gọi trình 1 lần nữa:
là vì tôi rất thường yêu mẹ gọi, người nuôi và
đi thăm tôi những năm tháng cái tạo. Tôi muốn ở
bên bà đến hồi thở cuối cùng; chỉ đến khi bà ngã
bệnh nan y, tôi mới nạp đơn xin xuất cảnh gồm
vô và 02 con trai nhỏ, nên đã lot đến H046 (cuối
cùng) đầu vậy tôi vẫn để lại 02 đứa con để bên
mẹ - Khi được phỏng vấn, mẹ tôi đã qua đời;
vì tình thương con, tôi muốn đưa chúng đi cùng,
nào ngờ gây ra hiểu lầm.

Lần nữa, 2 đứa ấy sinh vào năm đầu và cuối
của thời cái tạo: vì tôi có hiểu biết nghề máy có
khí xe có và tàu thuyền, nên được phái đi theo đoàn
ghé vãn tại rất nhiều nơi bảo trì nhà chứa máy móc,
trong điều kiện như vậy, tôi đã có thể một nơi về
nhà thăm mẹ và vô một chút, hơn nữa lúc sau
này gần ngày được trả tự do, trái giam cho phép
vô con vào thăm nuôi được ở lại ban đêm cũng chớ.

Thưa bà,

Tôi đã hầu như hoàn toàn bỏ cuộc vì không đủ tiền,
bạc để theo đuổi việc khiếu nại, hơn nữa cũng mất
niềm tin vào câu phương ngôn "chân lý sẽ thắng"
nhưng nhờ có sự cố vụ của đứa cháu ở
bang Virginia, biết được tầm long cao thượng của bà,
chàng là tất cả người Mỹ đều chỉ như bà Hegdne
y Hearn, nên mạo muội kính tôn mong được bà
giúp đỡ.

Vì khả năng anh ngữ kém cỏi, tôi không thể viết
→

③

một thư dài bằng tiếng Anh, tôi rất mong được
Bà biên hộ cho tôi với Bà Kathleen và các
cấp thẩm quyền Mỹ. Tôi và gia đình xin chân
thành cảm ơn Bà.

Hiện nay, vì ở dưới con hai lớn đều đã
phải đi làm, và vì lỗ đột rồi, qua Mỹ cũng
không làm nên tích trữ gì, nên tôi chỉ xin cho
tôi cùng vợ và 2 con nhỏ được nhập cảnh (như
trong hồ chiếu) để được sống bầu khí tự do
và an lành.

Một lần nữa, tôi xin chân thành cảm ơn Bà và
câu thường lệ là chúa của sự thật, là cha
những kẻ bất hạnh, những kẻ bị áp bức và
oan uổng, ban cho Bà nhiều sức khỏe và
an lành.

Kính chào Bà.

Phyllis

PS: Tất cả những gì về tôi ở trên, đều là sự thật,
hiện các bạn từ chung (như các anh có tên trong
thư trước gửi đến Bà) đa số ở California đều biết
rõ và làm chứng, như anh Thông Minh So, anh được
thưa trước tôi, tôi còn nhờ anh về báo gia đình
thêm nuôi gửi thuốc cho tôi trị bệnh. Các anh
ở chung với tôi 1 phòng giam, năm cũng 1 dãy
sạp, cũng ăn cơm và đi lao động với nhau.
Nói chung, dưới mắt người Việt Nam, tất cả đều
là sự thật như $5+5=10$, còn người Mỹ, không hiểu
hệ tư duy như thế nào. Kính -

Department of Interior
Camp: QL & CTPN
No.1505/GRT

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Liberty - Happiness

CERTIFICATE OF RELEASE

Reference to Notice #966-BCA/TT on May 31, 1961 of the Interior Department;
Execution of Release # 58/QD-BNV on August 26, 1982 of the Interior Department.
Hereby issuing this Certificate of Release to the following name:

Name : Honh Minh So
Date of Birth : 1943
Place of Birth : Vinh Loi, Bac Lieu

Census residing address before imprison:

44/3 Section 14, Vinh My B, Vinh Loi, Bac Lieu

Crime committed: Lieutenant, Deputy Company Commander II, Battalion 4, Marine.

Captured on: May 14, 1975 Sentence: TTCT

According to decision:on of the People's Committee of the MinhHai Province.

Verdict being increased times, total of yearmonth

Verdict being decreasedtimes, total of yearmonth

Presently returning to reside at: Long Dien Village, Gia Rai Distict, Minh Hai

OBSERVATIONS OF RE-EDUCATION RECORDS:

- Informed the authorities honesty.
- Executed the re-education camp's lines and policies in good faith.
- Hardworked in labor re-educations.
- Implemented 4 standards of re-educations in good faith.

Right Index

Signatures of Declarer
HONG MINH SO

October 04, 1982
Superintendent
Camp Head
S/S
TON TRNG HIEU

SUBSCRIBED AND SWORN TO
BEFORE ME THIS 16th DAY
OF August 1987
Long Hoang
LONG HOANG
NOTARY PUBLIC

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language.

Van
VAN HOANG

LONG HOANG
Notary Public, State of Maryland
Montgomery County
My Commission Expires 03-01-2001

Department of Interior
Camp: QL & CTPN
No.1505/GRT

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Liberty - Happiness

CERTIFICATE OF RELEASE

Reference to Notice #966-BCA/TT on May 31, 1961 of the Interior Department;
Execution of Release # 58/QD-BNV on August 26, 1982 of the Interior Department.
Hereby issuing this Certificate of Release to the following name:

Name : Honh Minh So
Date of Birth : 1943
Place of Birth : Vinh Loi, Bac Lieu

Census residing address before imprison:

44/3 Section 14, Vinh My B, Vinh Loi, Bac Lieu

Crime committed: Lieutenant, Deputy Company Commander II, Battalion 4, Marine.

Captured on: May 14, 1975 Sentence: TTCT

According to decision:on of the People's Committee of the MinhHai Province.

Verdict being increased times, total of yearmonth

Verdict being decreasedtimes, total of yearmonth

Presently returning to reside at: Long Dien Village, Gia Rai Distict, Minh Hai

OBSERVATIONS OF RE-EDUCATION RECORDS:

- Informed the authorities honesty.
- Executed the re-education camp's lines and policies in good faith.
- Hardworked in labor re-educations.
- Implemented 4 standards of re-educations in good faith.

Right Index

Signatures of Declarer
HONG MINH SO

October 04, 1982
Superintendent
Camp Head
S/S
TON TRNG HIEU

NOTARIZED AND SIGNED TO
28/10/1982
LONG HOANG
NOTARY PUBLIC

LONG HOANG
Notary Public, State of Maryland
Montgomery County
My Commission Expires 03-01-2001

BỘ NỘI VỤ
Trại **QUAN LY và CT-PH**
Số **1505 GRI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2563 ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-12-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định thả số **5800-ĐAV** ngày **26** tháng **08** năm **1981**

của **BỘ NỘI VỤ**

Nay cấp giấy thả cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **HỒNG MINH SỎ**

Họ, tên thường gọi **SỎ**

Họ, tên bí danh **Không**

Sinh ngày **tháng** năm **1943**

Nơi sinh **Vĩnh Lợi, Bạc Liêu.**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

Số 41/3 ấp 14, Vĩnh Mỹ B, Vĩnh Lợi, Bạc Liêu.

Can tội **Trùng tặc, Đại tặc, Đại tặc II, tiền án 4, TQLC.**

Bi bắt ngày **14-05-L.975**

Án phạt **TTCT.**

Theo quyết định, án văn số **ngày** tháng **năm** của

ỦY BAN KHAI DẠNG TỈNH VINH HẢI.

Đã bị tăng án **lần**, cộng thành **năm** tháng

Đã được giảm án **lần**, cộng thành **năm** tháng

Nay về cư trú tại

Nhận xét quá trình cải tạo

- Thạo bậc tương đối ngoan thả.

- Chấp hành nghiêm chỉnh kỷ luật nhà trại tương đối tốt.

- Lao động cải tạo có tích cực.

- Thạo hiện 4 tiền chấp hành cải tạo tương đối tốt.

Lưu tay ngón trở phải

Của **Hồng Minh Sỏ.**

Danh bản số

Lập tại

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Hồng Minh Sỏ



Ngày **10** tháng **10** năm **1982**

Chức vụ

Thượng úy VON TRỌNG HIẾU

Diễn dịch Công tẩm tha quá mả

BỘ NỘI VỤ
CÔNG AN NHÂN DÂN
MINH HẢI
TRẠI CẢI TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - tự do - hạnh phúc

MINH HẢI // Gày 07 tháng 10 năm 1981

số: _____/GTT

GIẤY TẠM THA

- Căn cứ vào phiên họp nội chính Ngày _____ tháng _____ Năm 1981 và biên bản số 07 ngày 05 tháng 08 năm 1981, trại đề nghị tha đối tượng 18 - 19, dưới sự chủ tọa của ủy ban nhân dân tỉnh MINH HẢI,

- Căn cứ quyết định số 059/QĐ/UB ngày 24/09/1981 của ủy ban nhân dân Tỉnh MINH HẢI.

- Căn cứ vào các văn bản đã nêu trên và thông tư hướng dẫn số... của tiểu ban xét tha tội nội vụ.

Ban giám thị trại cải tạo cấp giấy tạm tha số... ngày kể từ ngày ký cho đối tượng NGUYỄN PHI HÙNG về ẤP MINH SON xã PHONG THANH, GIÁ RAI, MINH HẢI, xum họp gia đình và sắp xếp Nơi ở nông thôn tỉnh MINH HẢI tham gia Lao động sản xuất và ổn định đời sống cho gia đình.

NGHIÊM CẤM

- 1 - Không ăn nhậu Làm mất an ninh trị an ở địa phương
- 2 - Không làm ăn phi pháp, đi lại quan hệ bất MINH với người khác mà chính quyền địa phương không quản lý được,
- 3 - Không được cư trú ven biển - cửa khẩu - Hải đảo - trục Lộ 4, thành phố, thị xã, thị trấn.

Yêu cầu chính quyền địa phương nói trên có trách nhiệm hướng dẫn cho NGUYỄN PHI HÙNG, có nơi cư trú nhất định và chịu sự giáo dục của chính quyền.

Đương sự khi về địa phương phải xuất trình giấy này với công an xã phường, có sự chứng nhận khi hết hạn, về trại cũng thế ./.

KV. TRƯỞNG GIÁM THỊ
phó giám thị

trung úy: TÔN TRỌNG HIẾU

ghi chú

dấu (Không đọc ra chữ trong bất chính)
vì giấy xấu và thời gian quá lâu.

Thiếu úy
Chỉ huy Cảnh sát
Đang

CHỖ ĐÓNG DẤU VÀ CHỮ KÝ

CHỖ ĐÓNG DẤU VÀ CHỮ KÝ

XÁC NHẬN

Có địa chỉ tại thị trấn HỒ PHỒNG

Ngày 08 tháng 10 năm 1981

Đã ký: **phổ ban CA**

TRINH NGOC XA

gia hạn

anh hùng có địa chỉ tại

trại quân lý và cải tạo phạm nhân

thuộc công an tỉnh MINH HẢI, ngày 18/10/81

Nay gia hạn cho đương sự 15 ngày để về

tìm có nơi cư trú nhất định, ở nông thôn

Lao động, sản xuất

Ngày 09 tháng 11 năm 1981

trưởng trại

Đã ký: TÔN TRỌNG HIU

xác nhận

Bản phổ thông này đúng với hồ sơ

Lưu tại phòng hồ sơ,

Ngày 16/03/98

trưởng phòng

Đã ký: ĐẠI ÚY LÊ THANH HẢI

(Chữ ký và dấu của người làm chứng)

AT THE
COURT OF
COMMON PLEAS
IN AND FOR THE
COUNTY OF
MIDDLESEX

IN SENATE
CHAMBER
JANUARY 11 1895

9195

Handwritten notes:
H. J. ...
...
...

[Faint, mostly illegible printed text, likely a legal document or court record.]

[Handwritten signature or name across the middle of the page.]

[Faint, mostly illegible printed text in the lower middle section.]

[Handwritten signature or name in the lower middle section.]

[Circular stamp or seal with handwritten text inside, possibly a signature.]

Xác nhận
Cổng Đền
ngày 16/8/81



Đền Hùng

Đền Hùng là đền thờ các vị vua
gốc giời ở xã Đền Hùng, tỉnh Phú Thọ
gồm có đền thờ các vua Hùng và đền thờ
các vị thần. Đền Hùng là một quần thể kiến trúc
văn hóa có giá trị lịch sử và nghệ thuật
cao. Đền Hùng là một trong những ngôi đền
đáng chú ý nhất ở Việt Nam.



Đền Hùng



Xác nhận
Đền Hùng là một quần thể kiến trúc
văn hóa có giá trị lịch sử và nghệ thuật
cao.

Ngày 16/8/81
Đền Hùng

SỞ LÃNH VU
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
QUẬN 1
TRƯỜNG QUÂN QUẢN
HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 335/QRH - T. K. Y. - 11 - A - 11 - R. A. T.

ĐƠN KINH DOANH SỐ 966-BQ/AMH NGÀY 22-05-1961 CỦA
SỞ LÃNH VU

ĐƠN KINH DOANH VÀO QUÂN QUẢN THỊ TRƯỜNG SỐ 11-03
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ĐƠN KINH DOANH VÀO QUÂN QUẢN THỊ TRƯỜNG SỐ 11-03

Nguyễn Văn Hùng

ĐƠN KINH DOANH VÀO QUÂN QUẢN THỊ TRƯỜNG SỐ 11-03

ĐƠN KINH DOANH VÀO QUÂN QUẢN THỊ TRƯỜNG SỐ 11-03

ĐƠN KINH DOANH VÀO QUÂN QUẢN THỊ TRƯỜNG SỐ 11-03

ĐƠN KINH DOANH VÀO QUÂN QUẢN THỊ TRƯỜNG SỐ 11-03

ĐƠN KINH DOANH VÀO QUÂN QUẢN THỊ TRƯỜNG SỐ 11-03

ĐƠN KINH DOANH VÀO QUÂN QUẢN THỊ TRƯỜNG SỐ 11-03

ĐƠN KINH DOANH VÀO QUÂN QUẢN THỊ TRƯỜNG SỐ 11-03

ĐƠN KINH DOANH VÀO QUÂN QUẢN THỊ TRƯỜNG SỐ 11-03

ĐƠN KINH DOANH VÀO QUÂN QUẢN THỊ TRƯỜNG SỐ 11-03

ĐƠN KINH DOANH VÀO QUÂN QUẢN THỊ TRƯỜNG SỐ 11-03

ĐƠN KINH DOANH VÀO QUÂN QUẢN THỊ TRƯỜNG SỐ 11-03

ĐƠN KINH DOANH VÀO QUÂN QUẢN THỊ TRƯỜNG SỐ 11-03

ĐƠN KINH DOANH VÀO QUÂN QUẢN THỊ TRƯỜNG SỐ 11-03

Xét nhận:

Bản photo này đúng với
hồ sơ gốc của phòng hồ sơ
và lưu trữ tại phòng hồ sơ.



Bản photo này là của giấy Ra Trại
hiện còn lưu giữ tại Phòng Hồ Sơ Công
An Bạc Liêu

Vì là giấy rách, lâu ngày, nên photo
không rõ.

Kích thước và vị trí, nét chữ viết tay trong
bản này có nhiều chỗ sai lệch so với bản
chính mà đương sự (Hùng) sử dụng (đã
đề nộp đến ODP Bangkok Thailand, trong
hồ sơ số 2V374540, đề khiếu nại tại
cục xét)

CÔNG AN TỈNH BẠC LIÊU
PHÒNG HỒ SƠ

-----♦-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

-----★-----

SỐ: ~~122~~ / PV27

Bạc Liêu, ngày 10 tháng 03 năm 1998

GIẤY XÁC NHẬN

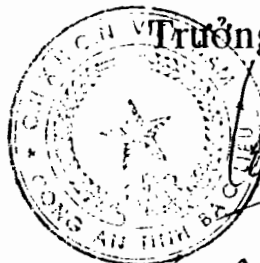
Căn cứ vào quyết định tha số 59/QĐ ngày 24 tháng 09 năm 1981 của Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh- do ông Tôn Trọng Hiếu ký, và căn cứ vào hồ sơ lưu tại phòng PV27 công an tỉnh Bạc Liêu.

Phòng Hồ Sơ công an tỉnh Bạc Liêu xin xác nhận cho đương sự có tên:

- + Đương sự : Ông Nguyễn Phi Hùng , sinh năm 1950 tại ấp Ninh Sơn, xã Phong Thạnh, huyện Giá Rai, Tỉnh Bạc Liêu.
 - + Cấp bậc, chức vụ : Thiếu úy, phụ tá ban tâm lý chiến chi khu Giá Rai.
 - + Can tội : Cộng sự cho chế độ củ, đã được cải tạo.
 - + Ngày vào trại : Ngày 07 tháng 05 năm 1975 .
 - + Ngày ra trại : Ngày 03 tháng 12 năm 1982.
- Vậy chúng tôi xác nhận cho đương sự căn cứ làm bằng. \ .

TM. BCH PHÒNG HỒ SƠ

Trưởng Phòng



Đại Ủy: LÊ THANH HẢI

SENDER'S NAME AND ADDRESS

Nguyễn Thị Hùng
ấp 5. Ninh Sơn - Hố Thong
Gia Lai - Bắc Việt
VIETNAM

PAR AVION



BY AIR MAIL PAR AVION



Hồ Sơ chuẩn
ở Bangkok
có xác nhận
mới.

EXPRES

TO: ĐAO - DINH - THI

USA

COUNTRY OF DESTINATION



VA 24012
USA.



LETTER OF GIVING EVIDENCE

TO : The ODP OFFICE OF BANGKOK

The Officer of US Immigration
and Naturalization Service .

I'm the Catholic Priest of MINH SON flock; MINH HAI Province ;
and my believers, give evidence !

NGUYEN PHI HUNG, member of NINH SON flock, from 1956
until this time.

We know his youthful days, and the time in which he has spent seven years in Catholic Seminary Cai Rang, Can Tho province.

From 1970 to 1975, he was an officer of The Army of The Republic of VIET NAM.

From 1975 to 1982, he was enforced to be interned in re-education centers KIEN VANG - CAI NOI - U MINH of The Army of The Socialist Republic of VN and CAI GUA camp of The Police of Minh Hai .

In front of THE GOD, we swear our testimony is true.

NINH SON 24 JAN 1996



VU - XUAN - VINH

Catholic Priest of NINH SON Flock

- | | | |
|-----|---|--------------|
| #1 | Nguyen van HAN, chieftain of believers, | 66 years old |
| #2 | Vu van Dang, 1 st | 50 " |
| #3 | Nguyen van Thanh, 2 nd | 50 " |
| #4 | Huynh long Thuong, Chief of village, 1975 - 1985, | 80 |
| #5 | Nguyen Duc Hung, Chief of village (at this time) | 45 |
| #6 | Huynh ngoc Minh, Policeman (at this time) | 47 |
| #7 | Nguyen Duc Hoanh | 75 |
| #8 | Ham van Han | 79 |
| #9 | Tran van Hoa | 74 |
| #10 | Tran Dinh Binh | 50 |
| #11 | Ham xuan Thiet | 52 |

Department of Interior
Camp: QL & CTPN
No.248/GRT

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Liberty - Happiness

3780 79 0191 2

CERTIFICATE OF RELEASE

Reference to Notice #966-BCA/TT on May 31, 1961 of the Interior Department;
Execution of Release # 59/QD-BNV on September 24, 1981 of the People's Committee
of the Minh Hai Province.

Hereby issuing this Certificate of Release to the following name:

Name : Nguyen Thanh Son
Date of Birth : 1943
Place of Birth : Ca Mau, Minh Hai Province.

Census residing address before imprisonment:

118 Lam Thanh Mau St, Ca Mau Village, Minh Ha.

Crime committed: Lieutenant.

Captured on: May 06, 1975 Sentence: 3 years TTCT

According to decision:on May 06, 1975 of the People's Committee of the Minh Hai
Province.

Verdict being increased times, total of yearmonth

Verdict being decreasedtimes, total of yearmonth

Presently returning to reside at: Ca Mau District, Minh Hai Province.

OBSERVATIONS OF RE-EDUCATION RECORDS:

- Informed the authorities honesty.
- Executed the re-education camp's lines and policies in good faith.
- Hardworked in labor re-educations.

Right Index

Signatures of Declarer
NGUEN THANH SON

December 03, 1982

Superintendent
Camp Head
S/S

TON TRONG HIEU

SUBSCRIBED AND SWORN TO
BEFORE ME THIS 16th DAY
OF August 1997
Long Hoang
LONG HOANG
NOTARY PUBLIC

This is to certify that the abstract and translation of the above information
from the original copy is true and correct to the best of my knowledge
and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language.

Van
VAN HOANG

LONG HOANG
Notary Public, State of Maryland
Montgomery County
My Commission Expires 03-01-2001

BỘ NỘI VỤ
Trại QL và CTP

Số 240 / CRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập Tự do Hạnh phúc

Mẫu số 001-01/19, ban hành theo công văn số 2503 ngày 21 tháng 11 năm 1972

3	7	8	0	7	9	0	1	9	1	2
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

SU LĐ

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 3-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành An văn, quyết định tha số 59/QĐ-UB ngày 24 tháng 09 năm 1961

của ỦY BAN ANH DÂN TỈNH HẢI PHÒNG.

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: NGUYỄN THANH SƠN

Họ, tên thường gọi: Sơn

Họ, tên bị danh: Không

Sinh ngày tháng năm 1943

Nơi sinh: Phường 4, TX. Hải Phòng, tỉnh Hải Phòng.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt: 118 Đường Lâm Thôn, xã Hải Phòng.

Phường 4, TX. Hải Phòng, tỉnh Hải Phòng.

Can tội: Truộm, Ủy Phụng Tá Ban Giám Khảo Thời Bận, ở Hải Phòng.

Bị bắt ngày 06-05-1975 An phạt 3 năm tù

Theo quyết định, án văn số ngày 06 tháng 05 năm 1975 của

ỦY BAN ANH DÂN TỈNH HẢI PHÒNG.

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại: An, Quận Hải Phòng, TX. Hải Phòng, tỉnh Hải Phòng.

Nhận xét quá trình cải tạo

- Khai báo tường tui thật thà.

- Chấp hành điều lệnh nội quy kỷ luật nhà trại.

- Lao động cải tạo tui tích cực.

Lên tay ngón trỏ phải

Của Nguyễn Thanh Sơn

Danh bản số

Lập tại

Họ tên, chữ ký

người được cấp giấy

Ngày 01 tháng 12 năm 1975

Giám thị

TRƯỞNG TRẠI



Thị trấn Hải Phòng, TX. Hải Phòng, tỉnh Hải Phòng

Nguyễn Thanh Sơn

Department of Interior
Camp: QL & CTPN
No.10/GRT

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Liberty - Happiness

CERTIFICATE OF RELEASE

Reference to Notice #966-BCA/TT on May 31, 1961 of the Interior Department;
Execution of Release # 41/LT on October 17, 1984 of the Chief of Police of the Minh
Hai Province.

Hereby issuing this Certificate of Release to the following name:

Name : Pham Van Len

Date of Birth : 1930

Place of Birth : Bac Lieu

Census residing address before imprison:

Gia Rai , Minh Ha.

Crime committed: President of Bank. Chief of Central of Intelligence

Captured on: May 18, 1975 Sentence: 3 years TTCT

According to decision:on..... of the People's Committee of the MinhHai Province.

Verdict being increased times, total of yearmonth

Verdict being decreasedtimes, total of yearmonth

Presently returning to reside at: Long Dien Village, Gia Rai, Minh hai Province.

OBSERVATIONS OF RE-EDUCATION RECORDS:

- Informed the authorities honesty.
- Executed the re-education camp's lines and policies in good faith.
- Hardworked in labor re-educations.
- Probation at residence for 12 months after the release dated.

Crimer has to present himself at the People's Committee of the Long Dien Village before
October 25, 1984.

Right Index

Signatures of Declarer
PHAM VAN LEN

October 19, 1984

Superintendent

Camp Head

S/S

DANG TAN DAT

SUBSCRIBED AND SWORN TO

BEFORE ME THIS 16th DAY

OF August 1997

Long Hoang

LONG HOANG
NOTARY PUBLIC

LONG HOANG

Notary Public, State of Maryland
Montgomery County

My Commission Expires 03-01-2001

This is to certify that the abstract and translation of the above information
from the original copy is true and correct to the best of my knowledge
and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language.

Van
VAN HOANG

BỘ NỘI VỤ
Trại QL 1A CT DV
Số 10 CRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2505 ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số 41/LT ngày 17 tháng 10 năm 1984

của Giám Đốc Công an Tỉnh Ninh Hải

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Phạm Văn Lân Sinh năm 1930

Các tên gọi khác:

Nơi sinh Bone Việt

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt Khu vực 5, Thị trấn Bỉnh Hải, Cửa Rai Ninh Hải

Can tội 7 người làm gián điệp kiêm trưởng mìn vũ từ báo CIA

Bị bắt ngày 4-8-1975 Án phạt 3 năm TCT

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Ủy ban Nhân dân Tỉnh Ninh Hải

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại Ấp Tầm Thanh, Xã Long Điền, Gia Rai, Tỉnh Ninh Hải

Nhận xét quá trình cải tạo:

Đang học Trung cấp Mật mã

Đang tham gia qui tđ? hoạt nhà trại tốt

Đang đóng góp cải tạo có tích cực

* Hoàn các tài sản Long Điền thời gian về tháng kể từ ngày ra trại

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã: Long Điền

Trước ngày 25 tháng 10 năm 1984

Lần tay nộp trả phí
Của Phạm Văn Lân
Danh bìn số _____
Lập tại _____

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Phạm Văn Lân

Ngày 19 tháng 10 năm 1984

Có mặt tại

Phạm Văn Lân

Thượng

Department of Interior
Camp: QL & CTPN
No. 199/GRT

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Liberty - Happiness

3780 79 0056 2

CERTIFICATE OF RELEASE

Reference to Notice #966-BCA/TT on May 31, 1961 of the Interior Department;
Execution of Release # 59/QĐ-UB on September 24, 1981 of the People's Committee of
The MinhHai Province.

Hereby issuing this Certificate of Release to the following name:

Name : Bui Phat Dat

Date of Birth : 1940

Place of Birth : Ben Tre

Census residing address before imprison:

Xom Lon, Vinh My A. Village, Vinh Loi, Bac Lieu

Crime committed: Lieutenant, Inspector of Division 21.

Captured on: May 08, 1975 Sentence: 3 years

According to decision:on May 08, 1975 of the People's Committee of the MinhHai
Province.

Verdict being increased times, total of yearmonth

Verdict being decreasedtimes, total of yearmonth

Presently returning to reside at: Xom Lon B, Vinh My A. Village, Vinh Loi, Minh Hai.

OBSERVATIONS OF RE-EDUCATION RECORDS:

- Informed the authorities honesty.
- Executed the re-education camp's lines and policies in good faith.
- Hardwork in labor re-educations.

Right Index

Signatures of Declarer
BUI PHAT DAT

December 03, 1982
Superintendent
Camp Head
S/S
TON TRONG HIEU

SUBSCRIBED AND SWORN TO

BEFORE ME THIS 16th DAY

OF August 19 82

Long Hoang
LONG HOANG
NOTARY PUBLIC

This is to certify that the abstract and translation of the above information
from the original copy is true and correct to the best of my knowledge
and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language.

Van

VAN HOANG

LONG HOANG
Notary Public, State of Maryland
Montgomery County
My Commission Expires 03-01-2001

BỘ NỘI VỤ
Trại QL và GTP
Số 129 / CRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

3	7	8	0	7	9	0	0	5	6	2
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số 59/QĐ-ĐD ngày 24 tháng 09 năm 1981
của ỦY BAN AN HÒA DÂN TỈNH MINH HẢI

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh BUI PHÁT ĐẠT

Họ, tên thường gọi Đạt

Họ, tên bí danh Không

Sinh ngày 08 tháng 05 năm 1940

Nơi sinh Bến Tre

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt Ấp Xóm Lớn, Xã Vĩnh Mỹ A,

Vĩnh Lợi, Bạc Liêu

Cán tội Trùng Ủy, bị quản chế tại nhà tù địa phương 21.

Bị bắt ngày 08-05-1975

An phạt 3 năm TQCT

Theo quyết định, án văn số 08 tháng 05 năm 1975 của

ỦY BAN AN HÒA DÂN TỈNH MI-NH HẢI

Đã bị tăng án lần, cộng thành lần năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành lần năm tháng

Nay về cư trú tại Ấp Xóm Lớn B, Xã Vĩnh Mỹ A, Vĩnh Lợi, Minh Hải.

Nhận xét quá trình cải tạo

- Khả báo trước tốt nhất.
- Chấp hành theo lệnh mọi quy nhà trại trước tốt.
- Lao động cải tạo trước tốt tích cực.

Lần tay ngón trỏ-phải
Của Bui Phát Đạt.

Danh bản số 129

Lập tại Bến Tre

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 03 tháng 12 năm 1982

Giám thị

TRƯỞNG TRẠI

Bui Phát Đạt



THỦ LƯU TÒA TUYÊN HIỆU



CHUNG TRẠI

Số 15022 / CCNH
BAN SÁO Y BAN CHANH

Ngày 07 tháng 08 năm 1982
CỘNG HÒA VIỆT NAM

Trần Văn Cường

Department of Interior
Camp: QL & CTPN
No.683/GRT

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Liberty - Happiness

CERTIFICATE OF RELEASE

Reference to Notice #966-BCA/TT on May 31, 1961 of the Interior Department;
Execution of Release # 17/LT on April 23, 1981 of the People's Committee of the
MinhHai Province.

Hereby issuing this Certificate of Release to the following name:

Name : Truong Bao Hung

Date of Birth : 1946

Place of Birth : Soc Trang

Census residing address before imprisonment:

118, GiaLong Village, Minh Hai Province.

Crime committed: Second-Lieutenant, to second to be the head of Lai-Hoa's Village.

Captured on: June 07, 1975 Sentence: 3 years TTCT

According to decision:on May 05, 1975 of the People's Committee of the MinhHai
Province.

Verdict being increased times, total of yearmonth

Verdict being decreasedtimes, total of yearmonth

Presently returning to reside at: Vinh Loi District, Minh Hai Province.

OBSERVATIONS OF RE-EDUCATION RECORDS:

- Informed the authorities honesty.
- Executed the re-education camp's lines and policies in good faith.
- Hardworked in labor re-educations.

Right Index

Signature of Declarer
TRUONG BAO HUNG

June 02, 1982
Superintendent
Camp Head
S/S
DANG TAN DAT

SUBSCRIBED AND SWORN TO
BEFORE ME THIS 16th DAY
OF August 1997
Long Hoang
LONG HOANG
NOTARY PUBLIC

LONG HOANG
Notary Public, State of Maryland
Montgomery County
My Commission Expires 03-01-2001

This is to certify that the abstract and translation of the above information
from the original copy is true and correct to the best of my knowledge
and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language.

Van
Van Hoang

C I R C U L A T I N G

86: 633

1. The first two pages of the report are dated 11-18-61 and 11-19-61.
 2. The third page is dated 11-20-61.
 3. The fourth page is dated 11-21-61.
 4. The fifth page is dated 11-22-61.
 5. The sixth page is dated 11-23-61.
 6. The seventh page is dated 11-24-61.
 7. The eighth page is dated 11-25-61.
 8. The ninth page is dated 11-26-61.
 9. The tenth page is dated 11-27-61.
 10. The eleventh page is dated 11-28-61.
 11. The twelfth page is dated 11-29-61.
 12. The thirteenth page is dated 11-30-61.
 13. The fourteenth page is dated 12-1-61.
 14. The fifteenth page is dated 12-2-61.
 15. The sixteenth page is dated 12-3-61.
 16. The seventeenth page is dated 12-4-61.
 17. The eighteenth page is dated 12-5-61.
 18. The nineteenth page is dated 12-6-61.
 19. The twentieth page is dated 12-7-61.
 20. The twenty-first page is dated 12-8-61.
 21. The twenty-second page is dated 12-9-61.
 22. The twenty-third page is dated 12-10-61.
 23. The twenty-fourth page is dated 12-11-61.
 24. The twenty-fifth page is dated 12-12-61.
 25. The twenty-sixth page is dated 12-13-61.
 26. The twenty-seventh page is dated 12-14-61.
 27. The twenty-eighth page is dated 12-15-61.
 28. The twenty-ninth page is dated 12-16-61.
 29. The thirtieth page is dated 12-17-61.
 30. The thirty-first page is dated 12-18-61.
 31. The thirty-second page is dated 12-19-61.
 32. The thirty-third page is dated 12-20-61.
 33. The thirty-fourth page is dated 12-21-61.
 34. The thirty-fifth page is dated 12-22-61.
 35. The thirty-sixth page is dated 12-23-61.
 36. The thirty-seventh page is dated 12-24-61.
 37. The thirty-eighth page is dated 12-25-61.
 38. The thirty-ninth page is dated 12-26-61.
 39. The fortieth page is dated 12-27-61.
 40. The forty-first page is dated 12-28-61.
 41. The forty-second page is dated 12-29-61.
 42. The forty-third page is dated 12-30-61.
 43. The forty-fourth page is dated 12-31-61.
 44. The forty-fifth page is dated 1-1-62.
 45. The forty-sixth page is dated 1-2-62.
 46. The forty-seventh page is dated 1-3-62.
 47. The forty-eighth page is dated 1-4-62.
 48. The forty-ninth page is dated 1-5-62.
 49. The fiftieth page is dated 1-6-62.
 50. The fifty-first page is dated 1-7-62.
 51. The fifty-second page is dated 1-8-62.
 52. The fifty-third page is dated 1-9-62.
 53. The fifty-fourth page is dated 1-10-62.
 54. The fifty-fifth page is dated 1-11-62.
 55. The fifty-sixth page is dated 1-12-62.
 56. The fifty-seventh page is dated 1-13-62.
 57. The fifty-eighth page is dated 1-14-62.
 58. The fifty-ninth page is dated 1-15-62.
 59. The sixtieth page is dated 1-16-62.
 60. The sixty-first page is dated 1-17-62.
 61. The sixty-second page is dated 1-18-62.
 62. The sixty-third page is dated 1-19-62.
 63. The sixty-fourth page is dated 1-20-62.
 64. The sixty-fifth page is dated 1-21-62.
 65. The sixty-sixth page is dated 1-22-62.
 66. The sixty-seventh page is dated 1-23-62.
 67. The sixty-eighth page is dated 1-24-62.
 68. The sixty-ninth page is dated 1-25-62.
 69. The seventieth page is dated 1-26-62.
 70. The seventy-first page is dated 1-27-62.
 71. The seventy-second page is dated 1-28-62.
 72. The seventy-third page is dated 1-29-62.
 73. The seventy-fourth page is dated 1-30-62.
 74. The seventy-fifth page is dated 1-31-62.
 75. The seventy-sixth page is dated 2-1-62.
 76. The seventy-seventh page is dated 2-2-62.
 77. The seventy-eighth page is dated 2-3-62.
 78. The seventy-ninth page is dated 2-4-62.
 79. The eightieth page is dated 2-5-62.
 80. The eighty-first page is dated 2-6-62.
 81. The eighty-second page is dated 2-7-62.
 82. The eighty-third page is dated 2-8-62.
 83. The eighty-fourth page is dated 2-9-62.
 84. The eighty-fifth page is dated 2-10-62.
 85. The eighty-sixth page is dated 2-11-62.
 86. The eighty-seventh page is dated 2-12-62.
 87. The eighty-eighth page is dated 2-13-62.
 88. The eighty-ninth page is dated 2-14-62.
 89. The ninetieth page is dated 2-15-62.
 90. The ninety-first page is dated 2-16-62.
 91. The ninety-second page is dated 2-17-62.
 92. The ninety-third page is dated 2-18-62.
 93. The ninety-fourth page is dated 2-19-62.
 94. The ninety-fifth page is dated 2-20-62.
 95. The ninety-sixth page is dated 2-21-62.
 96. The ninety-seventh page is dated 2-22-62.
 97. The ninety-eighth page is dated 2-23-62.
 98. The ninety-ninth page is dated 2-24-62.
 99. The hundredth page is dated 2-25-62.
 100. The hundred and first page is dated 2-26-62.
 101. The hundred and second page is dated 2-27-62.
 102. The hundred and third page is dated 2-28-62.
 103. The hundred and fourth page is dated 2-29-62.
 104. The hundred and fifth page is dated 2-30-62.
 105. The hundred and sixth page is dated 3-1-62.
 106. The hundred and seventh page is dated 3-2-62.
 107. The hundred and eighth page is dated 3-3-62.
 108. The hundred and ninth page is dated 3-4-62.
 109. The hundred and tenth page is dated 3-5-62.
 110. The hundred and eleventh page is dated 3-6-62.
 111. The hundred and twelfth page is dated 3-7-62.
 112. The hundred and thirteenth page is dated 3-8-62.
 113. The hundred and fourteenth page is dated 3-9-62.
 114. The hundred and fifteenth page is dated 3-10-62.
 115. The hundred and sixteenth page is dated 3-11-62.
 116. The hundred and seventeenth page is dated 3-12-62.
 117. The hundred and eighteenth page is dated 3-13-62.
 118. The hundred and nineteenth page is dated 3-14-62.
 119. The hundred and twentieth page is dated 3-15-62.
 120. The hundred and twenty-first page is dated 3-16-62.
 121. The hundred and twenty-second page is dated 3-17-62.
 122. The hundred and twenty-third page is dated 3-18-62.
 123. The hundred and twenty-fourth page is dated 3-19-62.
 124. The hundred and twenty-fifth page is dated 3-20-62.
 125. The hundred and twenty-sixth page is dated 3-21-62.
 126. The hundred and twenty-seventh page is dated 3-22-62.
 127. The hundred and twenty-eighth page is dated 3-23-62.
 128. The hundred and twenty-ninth page is dated 3-24-62.
 129. The hundred and thirtieth page is dated 3-25-62.
 130. The hundred and thirty-first page is dated 3-26-62.
 131. The hundred and thirty-second page is dated 3-27-62.
 132. The hundred and thirty-third page is dated 3-28-62.
 133. The hundred and thirty-fourth page is dated 3-29-62.
 134. The hundred and thirty-fifth page is dated 3-30-62.
 135. The hundred and thirty-sixth page is dated 3-31-62.
 136. The hundred and thirty-seventh page is dated 4-1-62.
 137. The hundred and thirty-eighth page is dated 4-2-62.
 138. The hundred and thirty-ninth page is dated 4-3-62.
 139. The hundred and fortieth page is dated 4-4-62.
 140. The hundred and forty-first page is dated 4-5-62.
 141. The hundred and forty-second page is dated 4-6-62.
 142. The hundred and forty-third page is dated 4-7-62.
 143. The hundred and forty-fourth page is dated 4-8-62.
 144. The hundred and forty-fifth page is dated 4-9-62.
 145. The hundred and forty-sixth page is dated 4-10-62.
 146. The hundred and forty-seventh page is dated 4-11-62.
 147. The hundred and forty-eighth page is dated 4-12-62.
 148. The hundred and forty-ninth page is dated 4-13-62.
 149. The hundred and fiftieth page is dated 4-14-62.
 150. The hundred and fifty-first page is dated 4-15-62.
 151. The hundred and fifty-second page is dated 4-16-62.
 152. The hundred and fifty-third page is dated 4-17-62.
 153. The hundred and fifty-fourth page is dated 4-18-62.
 154. The hundred and fifty-fifth page is dated 4-19-62.
 155. The hundred and fifty-sixth page is dated 4-20-62.
 156. The hundred and fifty-seventh page is dated 4-21-62.
 157. The hundred and fifty-eighth page is dated 4-22-62.
 158. The hundred and fifty-ninth page is dated 4-23-62.
 159. The hundred and sixtieth page is dated 4-24-62.
 160. The hundred and sixty-first page is dated 4-25-62.
 161. The hundred and sixty-second page is dated 4-26-62.
 162. The hundred and sixty-third page is dated 4-27-62.
 163. The hundred and sixty-fourth page is dated 4-28-62.
 164. The hundred and sixty-fifth page is dated 4-29-62.
 165. The hundred and sixty-sixth page is dated 4-30-62.
 166. The hundred and sixty-seventh page is dated 5-1-62.
 167.

Đang còn đang tìm kiếm các tài liệu, có tài liệu này:

1. Year of birth : 1946
 2. Place of birth : ...
 3. Sex : ...
 4. Height : ...
 5. Weight : ...
 6. Education : ...
 7. Occupation : ...
 8. Religion : ...
 9. Marital status : ...
 10. Number of children : ...

Số 118, ấp Gia Long, thị xã Minh Hải, tỉnh Minh Hải.

0-2-151 Thiệu Uý, Diên Phái, Xã Trường, Xã Ba Hòa.
Ngày 07-06-1975
Số 07-06-1975
Ngày 07-06-1975

Ấn Nam Côn, xã Hồng thành, Huyện Vĩnh Lộc, Tỉnh Vĩnh Tế

THE UNIVERSITY OF CHICAGO

Đến nay, chúng ta đã đạt được những thành tựu đáng kể trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng vũ trang, xây dựng kinh tế, văn hóa, xã hội, ngoại giao. Những thành tựu này là kết quả của sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng và sự nỗ lực của toàn thể nhân dân ta.

Họ và tên: Lê Văn Trường
Số: 001/Bảo Hộ
Quê quán: Xã Tân Lập,
Tỉnh Thái Bình

Trương Bảo Hân

02 Aug 06 08 193





CHÍNH QUẢN LÝ

GIẤY RA TRẠI

Đang trong thời kỳ thực hiện công tác

đang của họ

Đang thực hiện công tác

Đang thực hiện công tác

Đang thực hiện công tác

Đang thực hiện công tác

Đang thực hiện công tác

Đang thực hiện công tác

Đang thực hiện công tác

Đang thực hiện công tác

Đang thực hiện công tác

Đang thực hiện công tác

Đang thực hiện công tác

Đang thực hiện công tác

Đang thực hiện công tác

Đang thực hiện công tác

Đang thực hiện công tác

Đang thực hiện công tác

Đang thực hiện công tác

Nhân xét

Đang thực hiện công tác

Đang thực hiện công tác

Đang thực hiện công tác

Đang thực hiện công tác

Đang thực hiện công tác

Đang thực hiện công tác

Đang thực hiện công tác

Đang thực hiện công tác



BỘ NỘI VỤ
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH MINH HẢI
TRẠI QUẢN LÝ VÀ
CÁI TẠO PHẠM NHÂN

(CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM)
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 225 / RT (7 I A Y) A H R A I

Theo thông tư số 966-BVA/TT Ngày 31-05-1961 của
Bộ Nội Vụ

Thực hành áp dụng quyết định của số 53/QĐ. Ngày 24
Tháng 9. Năm 68. Của: Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Minh Hải

Nay căn cứ theo đề nghị của anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: Nguyễn Văn Hưng
Họ, tên thường gọi: Hưng
Họ, tên bí danh: Ty so
Năm sinh: 1925
Sinh quán: Giã Rai, Bắc Ninh
Kỳ đăng ký nhận thầu thương mại trước khi bị bắt: Không
Địa điểm: Đường 10, Phường Cầu Giấy, Hà Nội
Căn cứ: Đường 10, Phường Cầu Giấy, Hà Nội
Loại bắt: 2-1975
Theo: Văn quyết định số 124 Tháng 12 Năm 1975

Nay và cử trú tại: Đường 10, Phường Cầu Giấy, Hà Nội
Đường 10, Phường Cầu Giấy, Hà Nội

Tên đơn sản xuất nông nghiệp xã An Khánh, Giã Rai, Bắc Ninh

- Đường 10, Phường Cầu Giấy, Hà Nội
- Đường 10, Phường Cầu Giấy, Hà Nội
- Đường 10, Phường Cầu Giấy, Hà Nội

Ngày-Taxicon Tro Phái: Ngày 8 Tháng 12 Năm 1972
Chữ: Nguyễn Văn Hưng
Chữ: Nguyễn Văn Hưng
Chữ: Nguyễn Văn Hưng



Nguyễn Văn Hưng

BỘ NỘI VỤ
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TIỀN MIỀN BẮC
TRẠI QUÂN LỬ VÀ
CÁI TẠO PHẠM HẠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 225/CRT (7 T. X. Y. //) A // R. A. J

Theo thông tư số 966-BCA/TT Ngày 31-05-1961 của
BỘ NỘI VỤ

Thực hành áp dụng quyết định của số 52/09 Ngày 24
Tháng 9 Năm 1981 của Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Ninh Bình

Kính cáo đây tha ra trại cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: Nguyễn Văn Hưng
Họ, tên thường gọi: Hưng
Họ, tên bí danh: Hưng
Năm sinh: 1950
Sinh quán: Gia Rai, Bạc Liêu
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt: Gia Rai, Bạc Liêu
Cán bộ: Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình
Thời gian bị bắt: 1975
Theo: văn quyết định số 52/09 Ngày 24 Tháng 9 Năm 1981

Kính cáo đây tha ra trại cho anh, chị có tên sau đây:
Tháng 9 Năm 1981

Tập Đoàn Sản Xuất Nông Nghiệp Xã An Đông, Gia Rai, Bạc Liêu

Kính báo nông trại thực tại
Cấp Đoàn Sản Xuất Nông Nghiệp Xã An Đông, Gia Rai, Bạc Liêu
Lao động cải tạo nông trại có thể lực

Ngày 3 Tháng 12 Năm 1982
Chia: Nguyễn Văn Hưng
Lập bản đồ

Hưng
Nguyễn Văn Hưng



Phó ủy viên Ban Giám đốc

BỘ LỘT VU
CÔNG AN LẠP DẠ
TỈNH MINH HẮT
TRẠI QUẢN LÝ VÀ
CÁI TẠO PHẠM NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 225/CT (7 TAY) A // RAI

Theo thông tư số 966-BVA/TT Ngày 31-05-1961 của
Bộ LỘT VU

Thực hành và quyết định của số 53/OD Ngày 24
Tháng 9 Năm 68 của Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Minh Hết

Lấy căn cứ và trả ra và thanh, chỉ có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: Nguyễn Văn Hùng
Họ, tên thật: Nguyễn Văn Hùng
Họ, tên bí danh: Hùng
Năm sinh: 1940
Sinh quán: Cầu Rải, An Khê
Ngày đăng ký nhân khẩu thường trú: 1961 tại Cầu Rải, An Khê
Tên gọi: Nguyễn Văn Hùng
Số: 225/CT - 1375
Tháng: 9 Năm: 1968

Nay và cư trú tại: Cầu Rải, An Khê, tỉnh Minh Hết
Tháng: 9 Năm: 1968

Tên đơn vị: Ban Quản lý và Cải tạo Phạm Nhân

- Hoàn lương và trả lại
- Chấp hành các quy định của pháp luật và các quy định
- Lao động và cải tạo phạm nhân

Ngày-Tay: 30 Tháng 9 Năm 1968
Chia: Nguyễn Văn Hùng
Lên: 1

Nguyễn Văn Hùng



Nguyễn Văn Hùng

BỘ NỘI VỤ
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH MINH HẢI
TRẠI QUẢN LÝ VÀ
CÁI TẠO PHẠM HẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 225/CBT (7 T X Y) A H R A I

Theo thông tư số 966-BVA/TT Ngày 31-05-1961 của
BỘ NỘI VỤ

Thực hành áp dụng quyết định của số 53/QĐ Ngày 24
Tháng 9 Năm 68 của Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Ninh Hải

Lấy căn cứ tại địa phương cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: Nguyễn Văn Hưng
Họ, tên thường gọi: Hưng
Họ, tên bí danh: Hưng
Năm sinh: 1935
Sinh quán: Cầu Rải, An Khê
Ký danh ký nhận khẩu thường trú trước khi bị bắt: Hưng
Căn cứ: Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Ninh Hải
Căn cứ: Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Ninh Hải
Ngày bắt: 12-1-1975
Theo văn quyết định số 53/QĐ Ngày 24 Tháng 9 Năm 68

Hiện tại đang ở: Cầu Rải, An Khê
Hiện tại đang ở: Cầu Rải, An Khê
Ngày và nơi bắt: 12-1-1975

Tên đơn vị quản lý: Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Ninh Hải

Kiểm soát việc quản lý: Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Ninh Hải
Chức vụ: Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Ninh Hải
Lao động: Cầu Rải, An Khê

Ngày-Tay: 12-1-1975
Chức vụ: Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Ninh Hải
Lao động: Cầu Rải, An Khê



BỘ LỘT VỤ
CÔNG AN NHÂN DÂN
TỈNH MINH HẢI
TRẠI QUẢN LÝ VÀ
CÁI TẠO PHẠM HẢI

(CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM)
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 225 / CT (L I A Y //) A // R A J

Theo thông tư số 966-BCA/TT Ngày 31-05-1961 của
BỘ LỘT VỤ
Thí hành án văn quyết định của số 53/QĐ Ngày 24
Tháng 9 Năm 68/ của: Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Ninh Bình
hay cần di chuyển ra trại cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: Nguyễn Văn Hùng
Họ, tên thường gọi: Hùng
Họ, tên bị danh: Ng 50
Năm sinh: 1950
Sinh quán: Giáp Hải, Bắc Liêu
Ngày đăng ký nhận khẩu thường trú trước khi bị bắt: 01/01/1975
Địa chỉ: Đường 10, Phường Đông Sơn, Giáp Hải, Ninh Bình
Cán bộ: Đoàn Văn Hùng
Theo văn quyết định số 53/QĐ Ngày 24 Tháng 9 Năm 1968

Trại an: lưu, công thành năm Tháng
lưu, công thành năm Tháng
Nay và hộ trú tại:

Tập Đoàn Sản Xuất Nông Nghiệp Xã An Đông, Giáp Hải, Ninh Bình
ĐƠN XÉT QUẢN LÝ CÁI TẠO

- Đảm bảo lương thực, thực phẩm
- Đảm bảo tiêu chuẩn nơi ở, vệ sinh và trật tự
- Đảm bảo các điều kiện khác có lợi cho

Người-Tay Tròn Trỏ Phái: Đoàn Văn Hùng Ngày 3 Tháng 12 Năm 1968
Chức vụ: Thủ trưởng
Họ, tên: Nguyễn Văn Hùng
Lập: Hùng

Nguyễn Văn Hùng



Thường vụ tỉnh ủy

Hồ Phong 11 June 1997

Kính gửi: Bà Khúc Minh Thò
Hội Trưởng hội Từ chính Trị VN.

Kính thưa Bà,

Tôi là Nguyễn Phi Hùng, 49 tuổi (1950) IV 374540, HT 1200 là Thúc Ủy viên Chính Trị QL VNCH, Sĩ quan 40/518.073, đơn vị Chi khu Gia Lai, Tiểu khu Bạc Liêu, nhiệm vụ Sĩ Quan chính trị.

Đi bắt tập tưng cải tạo từ 07/5/75 đến 03/12/1982. Tôi đã làm đơn xin xuất cảnh và tiếp Chính Phủ VN cho phép cùng vợ và 02 con với 2 Hộ chiếu số PT 03.6568/94 và PT 03.6570/94, xin nhập cảnh Hoa Kỳ và được bà Heydine y bác phòng ym ngày 31/4/95 và bị bà từ chối.

Thưa Bà,

Tôi xin trình bày tiến trình cuộc phỏng vấn: Vào phỏng vấn, sau khi tiếp chào hỏi, bà Heydine cầm giấy da trái bìa chính của tôi và lời đầu tiên bà nói giấy giả, tôi đã thề là người thật, việc thật và giấy thật. Bà tiếp tục hỏi tôi về nhiệm vụ Sĩ Quan chính trị chính trị - về các lược binh định, Nông thôn, tôi đã trình bày rất đầy đủ và thông suốt theo sơ lược biết của mình, và vì biết tôi là người Công Giáo, bà hỏi về mình như Thánh Chúa Kitô, tôi đã giải thích tường tận, nhưng xem ra bà không hiểu.

Tiếp tục bà cho rằng tôi có thể là 1 Sĩ Quan Quân Đội VNCH, nhưng không tin tôi phải bị cải tạo lần đầu này (theo này trong thực tế không hề bị buộc vào cấp bậc hay tuổi tác, mà chỉ liên quan đến ngành hoạt động trước kia, và mức độ nguy hiểm tác hại khi trả tự do).

Cuối cùng bà hỏi gia đình tôi muốn đi mấy người, tôi trả lời xin đi 02 vợ chồng, và 02 con. Bà hỏi vào khi làm đơn xin đi có 02 con, bây giờ lại nói 04.

Tôi thấy có lẽ nghi ngờ có sự gian trá, bà bác bỏ hồ sơ mà không cho tôi kịp giải thích.

Sau khi ra ngoài khoảng 05 phút, vì quá mệt mỏi, tôi gõ cửa xin vào gặp bà để được trình bày, nhưng bà →

②

chỉ bảo tôi có thể làm đơn xin vào bangkok.
Thưa bà, lúc thời điểm đó, tôi làm đơn xin
này đến ODP/Bangkok, đến người đại sứ Mỹ, đến cả
quan ICE và cũng chính ICE đòi tôi gửi sang
họ hồ sơ bản chính. Tôi không ngần ngại gửi ngay
hồ sơ gồm các bản chính và bằng cấp cũng hình ảnh
qua cho họ - nhưng rồi IAC đòi tôi là gửi ngay
quyết định từ chối. Tôi đã gửi, họ xin lại hồ sơ
bản chính gửi đi làm chứng tích thời chính chiến
và từ đây của bản thân, nhưng họ không trả lại.

Tiền đây tôi xin phép bà gửi trình 1 lần nữa!
là vì tôi rất thương yêu mẹ già, người nuôi và
đi thăm tôi những năm tháng cái tạo. Tôi muốn ở
bên bà đến hơi thở cuối cùng, chỉ đến khi bà ngã
bệnh nan y, tôi mỗi ngày đến xin xuất cảnh gồm
vô và ở con trai nhỏ, nên đã lot đến H046 (cuối
cùng) đầu vậy tôi vẫn để lại, ở địa liên để bản
số mẹ. - Khi được phỏng vấn, mẹ tôi đã qua đời,
vì tình thương con, tôi muốn đưa chứng đi cùng,
nào ngờ gây ra biến lẩn.

Lần nữa, ở địa ấy sinh vào năm đầu vô cubic
của thời cái tạo: vì tôi có hiểu biết nghề máy có
khí xe có và tàu thuyền, nên được phải đi theo đoàn
ghé vào tàu rất liêu mà bao trí nữa chưa mấy mớ,
trông trên kiến như vậy, tôi đã có thể móc nối về
nhà thăm mẹ và vô mới cưới hơn nửa tuổi sau
này, gần ngày được trả tử do, trại giam cho phép
vô con vào thăm nuôi tiếp ở lại bản đến cùng đồng
Thưa Bà,

Tôi đã hầu như hoàn toàn bỏ cuộc vì không đủ tiền,
bác để theo đuổi việc xin vào, hơn nữa cũng mất
năm tìm vào các phương ngôn "chân lý về tháng"
nhưng nhớ có sự cố vì của địa chấn ở
bang Virginia biết được tâm long cao thượng của bà,
chúng là tất cả người Mỹ đều chỉ như bà Helena
y Hearn, nên sao muốn kính tôn mừng được bà
giúp đỡ.

Vì khả năng bnh ngữ kém cỏi, tôi không thể viết

③

một thư dài bằng tiếng Anh, tôi rất mong được
bà biên hộ cho tôi với bà Kathleen và các
cấp thẩm quyền Mỹ. Tôi và gia đình xin chân
thành cảm ơn bà.

Hôm nay, vì có đứa con trai lớn tên đã
nhảy đi làm, và vì lỗ đột rồi, qua Mỹ cũng
không làm nên tích gì, nên tôi chỉ xin cho
tôi cùng vợ và 2 con nhỏ được nhập cảnh (như
trong hồ chiếu) để được sống bình yên từ đó
và vẫn mình.

Một lần nữa, tôi xin chân thành cảm ơn bà và
câu hương tế là chúa của sự thật, là cha
những kẻ bất hạnh, những kẻ bị áp bức và
ơn uổng, ban cho bà nhiều sức khỏe và
an lành.

Kính chào bà.

Phước

PS: Tất cả những gì về tôi ở trên, đều là sự thật,
biên các bạn từ chúng (như các anh có tài trong
thủ tục gọi đến bà) đã ở ở California đều biết
số và làm chứng, như anh Hồng Minh So, anh được
thủ tục tôi. Tôi còn nhớ anh về báo gia đình
thăm nuôi gọi thuốc cho tôi bị bệnh. Các anh
ở chung với tôi 1 phòng giam, năm cũng 1 dãy
sắp, cùng ăn cơm và đi lao động với nhau.
Nỗi chúng, dưới mắt người Việt Nam, tất cả đều
là sự thật như $5+5=10$, còn người Mỹ, không hiểu
họ hiểu như thế nào. Kính.

①

Hồ Phong 11 June 1997.

Kính gửi: Bà Khúc Minh Thở

Hội Trưởng hội Ju chính Trị VN.

Kính thưa Bà,

Tôi là Nguyễn Phi Hùng, 49 tuổi (1950) IV 374540, HT 1 Logo là Thiếu Úy Chiến Tranh chính Trị QLVNCH, số quân 70/518.073, đơn vị Chi Khu Gĩa Hải, Tiểu Khu Bạc Liêu, nhiệm vụ Sĩ Quan chính huấn.

Bi bắt tập tưng cải tạo từ 07/5/75 đến 03/12/1982. Tôi đã làm đơn xin xuất cảnh và được chính phủ VN cho phép cùng vợ và 02 con với 2 Hộ chiếu số PT 03.6568/94 và PT 03.6570/94; xin nhập cảnh Hoa Kỳ và được Bà Heydne y Baer phỏng vấn ngày 31/4/95 và bị Bà từ chối. Thưa Bà,

Tôi xin trình bày tóm tắt cuộc phỏng vấn:

Vào phỏng vấn, sau khi tiếp chào hỏi, Bà Heydne cầm giấy Ba Trại bản chính của tôi và lời dặn trên bà nói giấy giả, tôi đã thề là người thật, việc thật và gây thất. Bà tiếp tục hỏi tôi về nhiệm vụ Sĩ Quan chiến tranh chính trị - về sách lược Bình Định, Nông thôn, tôi đã trình bày rất đầy đủ và thông suốt theo sự hiểu biết của mình, và vì biết tôi là người Công Giáo, Bà hỏi về mình Máu Thánh Chúa Kitô, tôi đã giải thích tường tận, nhưng xem ra Bà không hiểu.

Tiếp tục Bà cho rằng tôi có thể là 1 Sĩ Quan Quân Đội VNCH, nhưng không tin tôi phải bị cải tạo lâu đến vậy (điều này trong thực tế không hề lệ thuộc vào cấp bậc, hay tuổi tác, mà chỉ liên quan đến ngành hoạt động trước kia, và mức độ nguy hiểm tác hại khi trả tù đó).

Cuối cùng Bà hỏi gia đình tôi muốn đi mấy người, tôi trả lời xin đi 02 vợ chồng, và 02 con. Bà hỏi sao khi làm đơn xin đi có 02 con, bây giờ lại nói 04.

Tôi đây có lẽ nghĩ ngờ có hộ gia đình, Bà bác bỏ hồ sơ mà không cho tôi kịp giải thích.

Sau khi ra ngoài khoảng 05 phút, vì quá uất ức, tôi gõ cửa xin vào gặp Bà để được trình bày, nhưng Bà →

②

chỉ bảo tôi có thể làm đơn khiếu nại sang Bangkok.
Thưa bà, lúc thời điểm đó, tôi làm đơn khiếu nại đến ODP/Bangkok, tên ngài đại sứ Mỹ, tức có quan ICMC và cũng chính ICMC đòi tôi gửi sang họ hồ sơ bản chính. Tôi không ngần ngại gửi ngay hồ sơ gồm các bản chính và bản copy cũng hình ảnh qua cho họ - nhưng rồi ICMC trả lời là gửi nguyên quyết định từ chối. Tôi đã gửi thư xin lại hồ sơ bản chính gốc để làm chứng tích thời chính chiến và tư duy của bản thân, nhưng họ không trả lại.

Tiền đây tôi xin phép bà quá trình 1 lần nữa: là vì tôi rất thương yêu mẹ già, người nuôi và đi thăm tôi những năm tháng cải tạo. Tôi muốn ở bên bà đến hồi thở cuối cùng; chỉ đến khi bà ngã bệnh nan y, tôi mới nạp đơn xin xuất cảnh gồm vợ và 02 con trai nhỏ, nên đã lọt đến HO 46 (cuối cùng) dấu vậy tôi vẫn để lại 02 đứa con để bên mẹ. - Khi được phỏng vấn, mẹ tôi đã qua đời; vì tình thương con, tôi muốn đưa chúng đi cùng, nào ngờ gây rắc rối lần.

Lần nữa, ở địa ấy sinh vào năm đầu và cuối của thời cải tạo: vì tôi có hiểu biết nghề máy cò khi xe cộ và tàu thuyền, nên được phái đi theo đoàn ghe vận tải vật liệu mà bao giờ mà chưa mấy mớ, trong điều kiện như vậy, tôi đã có thể móc nối về nhà thăm mẹ và vợ mới cưới. Hơn nữa lúc sau này, gần ngay được trả tự do, trại giam cho phép vợ con vào thăm nuôi được ở lại bên đến cùng chồng.

Thưa bà,

Tôi đã hầu như hoàn toàn bỏ cuộc vì không đủ tiền, bạc để theo đuổi việc khiếu nại, hơn nữa cũng mất niềm tin vào câu phương ngôn "chân lý sẽ thắng" nhưng nhờ có sự cố vụ của đứa cháu ở bang Virginia, biết được tấm lòng cao thượng của bà, chẳng lẽ tất cả người Mỹ đều chỉ như bà Hegare y Bear, nên mạo muội kính tôn mong được bà giúp đỡ.

Vì khả năng Anh ngữ kém cỏi, tôi không thể viết

→

③

một thư dài bằng tiếng Anh, tôi rất mong được Bà biên hộ cho tôi với Bà Kathleen và các cấp thẩm quyền Mỹ. Tôi và gia đình xin chân thành cảm ơn Bà.

Hiện nay, vì 02 đứa con trai lớn đều đã phải đi làm, và vì lỗ ló rồi, qua Mỹ cũng không làm nên tích trữ gì, nên tôi chỉ xin cho tôi cùng vợ và 02 con nhỏ được nhập cảnh (như trong hồ chiếu) để được sống bình khi tự do và vẫn mình.

Một lần nữa, tôi xin chân thành cảm ơn Bà và câu trường để là chúa của sự thật, là cha những kẻ bất hạnh, những kẻ bị áp bức và oan uổng, ban cho bà nhiều sức khỏe và an lành.

Kính chào bà.

Phước

PS: Tất cả những gì về tôi ở trên, đều là sự thật, biết các bạn tin chung (như các anh có tên trong thư trước gửi đến bà) đã ở ở California đều biết rõ và làm chứng, như anh Hồng Minh So, anh được tha trước tôi, tôi còn nhờ anh về báo gia đình thăm nuôi, gửi thuốc cho tôi trị bệnh. Các anh ở chung với tôi 1 phòng giam, năm cũng 1 dãy sạp, cũng ăn cơm và đi lao động với nhau. Nói chung, dưới mắt người Việt Nam, tất cả đều là sự thật như $5 + 5 = 10$, còn người Mỹ, không hiểu họ hiểu đúng như thế nào. Kính -



INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION

JOINT VOLUNTARY AGENCY FOR U.S. ORDERLY DEPARTURE PROGRAM, AMERICAN EMBASSY
127 PANJABHUM BUILDING, SATHORN TAI ROAD, BANGKOK 10120 TEL. 252-5040 EXT. ODP

Date: 14 MAY 1996

Principal Applicant: Nguyen Phi Hung

File Number: 34640 / RFT 2090

Sponsor: _____

Dear Correspondent:

We received your Vm letter dated 06 Feb 96. Unfortunately, the volume of mail received here precludes individualized responses. We have checked information below which pertains to this case. For more detailed information, please see the attached information sheets.

- ☐ The applicants listed are the beneficiaries of non-current immigrant visa petitions filed in the _____ preference category on _____. Visa availability in this category is presently limited to those whose petitions were filed prior to _____. These petitions are not yet current for processing. You may periodically contact the US Department of State Visa Office at (202) 663-1541 to be advised of current cut-off dates for visa processing in this category. See ODP-A2 attached.
- ☐ The petition filed on behalf of the applicants is being stored at the National Visa Center (NVC) until the applicants are eligible to attend a visa interview.
- ☐ The referenced applicants were interviewed and denied under the following section of the Immigration and Nationality Act (INA):
 - ☐ Section 221(g) which prohibits the issuance of a visa to anyone who is not eligible for a visa or who has failed to present the documents required in connection with the visa application or who has failed to present sufficient credible evidence to support the claimed relationships.
 - ☐ Section 212(a)(4) which prohibits the issuance of a visa to anyone who is likely to become a public charge.
 - ☐ Section 212(a)() (). The sponsor may be eligible to apply for a Waiver of Excludability (Form I-601). Please see attached.
- ☐ The referenced applicants were interviewed and denied refugee status because:
 - ☐ the principal applicant did not meet the definition of a refugee as defined under §101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act. In the absence of a detailed claim of persecution, it is unlikely the case will be reconsidered.
 - ☐ they failed to establish their relationship to _____
 - ☐ they failed to prove they resided continuously in _____'s household.
 - ☐ based on the testimony and documents presented at the interview they failed to satisfy the interviewing officer that they met eligibility criteria.
- ☐ The information you sent is insufficient for reconsideration by a US consular/INS officer. You may try to overcome the denial listed above by sending the following documents/information:
 - ☐ An updated, notarized Affidavit of Support (AOS) (Form I-134). Supporting documentation such as copies of recent federal income tax returns, copies of W-2 statements, letters from employers and bank statements should also be attached.
 - ☐ Secondary evidence to establish the relationship. Such evidence may include old photos, letters showing postmark dates, religious records, birth certificates, copies of telephone bills or school records.
 - ☐ Further verification of time spent in re-education or your claim to refugee status.
- ☐ _____ is/are not eligible for further consideration at this time because:
 - ☐ they were previously considered for Public Interest Parole (PIP). Since PIP is no longer routinely offered to Vietnamese residents, the applicants must wait until their immigrant visa petitions become current.
 - ☐ the primary refugee applicant already departed Vietnam. Eligible relatives in the US should file an immigrant visa petition on behalf of _____
 - ☐ they are over the age of twenty-one and no longer eligible for derivative status on the basis of their parent's application.
 - ☐ the I-130/I-730 petition filed on _____'s behalf is not valid. You can assist by _____

- ☒ The referenced file was represented to a US consular/INS officer and:
 - ☒ the original denial was upheld. See the attached denial form.
 - ☐ the case is still under consideration. You will receive a written response once results of the review are complete.
- ☐ The information you sent is already on file.
- ☒ OTHER: Rj: Reed not established and Testimony & Documents are not Credible.

BỘ NỘI VỤ
TỔNG CỤC I.
CỤC HỒ SƠ AN NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.
-oOo-

Số: 8489 /XN

TP: Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 7 năm 1995

GIẤY XÁC NHẬN

- Căn cứ vào hồ sơ lưu trữ tại: P.V 27 Công an tỉnh Minh Hải.
- Xét đơn đề nghị ngày 26/7/95 của ông, bà: Ng. Ph. Hùng

Cục Hồ sơ an ninh Bộ Nội Vụ xác nhận:

Ông, bà: NGUYỄN. PH. HÙNG.....

Sinh ngày: 1950.....

Nơi sinh: Giã Rai - Bạc Liêu.....

Trú quán: Ấp 5 - K. Phong - Giã Rai - Minh Hải.....

Cấp bậc, chức vụ trong chế độ cũ: Thiếu úy.....

..... Phụ tá An ninh lý chiến.....

Đã học tập cải tạo từ ngày 07 tháng 5 năm 1975.....

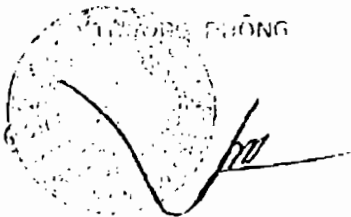
đến ngày 03 tháng 12 năm 1982

- Lý do học tập cải tạo: Sĩ quan chế độ cũ

T. CỤC TRƯỞNG CỤC HỒ SƠ AN NINH



CHỨNG THẬT
Đã được
SỞ TUYÊN GIÁO CHẤM
Đã được 08 tháng 02 năm 1996
CÔNG CHỨNG VIÊN



Lưu Văn Tuấn

Trưởng Cục Hồ Sơ An Ninh

CONG AN TINH MINH HAI
PHONG HO SO

CONG HOA XA HOI CHU NGHIA VIET NAM
DOC LAP TU DO HANH PHUC

-:-

Số : 55/XN.

Mình Hải, ngày 13 tháng 7 năm 1995

GIẤY XÁC NHẬN

- Căn cứ vào hồ sơ cải tạo số : 378C7901132 của
trại cải tạo công an Tỉnh Minh Hải .

- Căn cứ quyết định số 369/QĐ đê ngày 7/11/1978
do ông thứ Trưởng Bộ Nội vụ Cao Đăng Chiếm ký .

- Căn cứ vào giấy ra trại số 225/GRT do ông -
Thượng úy Tôn Trọng Hiếu ký ngày 3/12/1982 .

Chúng tôi phòng Hồ sơ xác nhận cho ông :
Nguyễn Phi Hùng như sau :

- Ông : Nguyễn Phi Hùng

- Sinh : 1950 tại Giá Rai, Bạc Liêu .

- Can tội tham gia cộng sự cho chế độ củ cấp
bậc thiếu úy , phụ tá ban tâm lý chiến .

- Tập trung cải tạo ngày 7/5/1975

- Ra trại ngày 3/12/1982 là đúng sự thật . Phòng
Hồ sơ chúng tôi xác nhận để ông làm bằng ./.

BCH. PHÒNG HO SO
P. Trưởng phòng


Đại úy : Lê Thanh Hải

BỘ NỘI VỤ
CÔNG AN NHÂN DÂN
TỈNH MIỀN BẮC
TRẠI QUẢN LÝ VÀ
CẢI TẠO PHẠM NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 285/CT (7 I A Y 4-1) A // R A I

Theo thông tư số 966-BGA/TT NGÀY 31-05-1961 CỦA
BỘ NỘI VỤ

Thực hành áp dụng quyết định của số 59/QĐ NGÀY 24
Tháng 9 Năm 68/ CỦA: Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Ninh Hòa

Hay cần phải trả ra trại cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: Nguyễn Văn Hùng
Họ, tên thường gọi: Hùng
Họ, tên bí danh: Hùng
Năm sinh: 1950
Sinh quán: Cửa Rai, Bàu Liêu
Nơi đăng ký nhận khẩu thường trú trước khi bị bắt: Cửa Rai, Bàu Liêu
Cán bộ: Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Ninh Hòa
Lập: bắt - 1975 - 3 năm
Theo: văn quyết định số Ngày Tháng Năm

Trại an: lập, Công thành năm Tháng.
Trại cải tạo: lập, Công thành năm Tháng.
Nay và cư trú tại:

Tên đơn sản xuất nông nghiệp xã An Hòa, Cửa Rai, Bàu Liêu

- Hoàn lương đối: thất thu
- Chấp hành tiêu lệnh nội qui kỷ luật nhà trại tốt
- Lao động cải tạo lương thiện có tích cực

Trại-Tay, Trại Trại Phái, Bộ Tán, Ký Ngày 3 Tháng 12 Năm 1972
Chia: Nguyễn Văn Hùng, Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Ninh Hòa
Lập bản: số: 100/CT

Nguyễn Văn Hùng



Thống đốc Tôn Bông Liêu



INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION

JOINT VOLUNTARY AGENCY FOR U.S. ORDERLY DEPARTURE PROGRAM, AMERICAN EMBASSY
127 PANJABHUM BUILDING, SATHORN TAI ROAD, BANGKOK 10120 TEL. 252-5040 EXT. ODP

Date: 14 MAY 1996

Principal Applicant: Nguyen Phi Hung

File Number: 874640 / RPT 3090

Sponsor: _____

Dear Correspondent:

We received your Vm letter dated 08 Feb 96. Unfortunately, the volume of mail received here precludes individualized responses. We have checked information below which pertains to this case. For more detailed information, please see the attached information sheets.

- ☐ The applicants listed are the beneficiaries of non-current immigrant visa petitions filed in the _____ preference category on _____. Visa availability in this category is presently limited to those whose petitions were filed prior to _____. These petitions are not yet current for processing. You may periodically contact the US Department of State Visa Office at (202) 663-1541 to be advised of current cut-off dates for visa processing in this category. See ODP-A2 attached.
- ☐ The petition filed on behalf of the applicants is being stored at the National Visa Center (NVC) until the applicants are eligible to attend a visa interview.
- ☐ The referenced applicants were interviewed and denied under the following section of the Immigration and Nationality Act (INA):
 - ☐ Section 221(g) which prohibits the issuance of a visa to anyone who is not eligible for a visa or who has failed to present the documents required in connection with the visa application or who has failed to present sufficient credible evidence to support the claimed relationships.
 - ☐ Section 212(a)(4) which prohibits the issuance of a visa to anyone who is likely to become a public charge.
 - ☐ Section 212(a)(X) (X). The sponsor may be eligible to apply for a Waiver of Excludability (Form I-601). Please see attached.
- ☐ The referenced applicants were interviewed and denied refugee status because:
 - ☐ the principal applicant did not meet the definition of a refugee as defined under §101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act. In the absence of a detailed claim of persecution, it is unlikely the case will be reconsidered.
 - ☐ they failed to establish their relationship to _____.
 - ☐ they failed to prove they resided continuously in _____'s household.
 - ☐ based on the testimony and documents presented at the interview they failed to satisfy the interviewing officer that they met eligibility criteria.
- ☐ The information you sent is insufficient for reconsideration by a US consular/INS officer. You may try to overcome the denial listed above by sending the following documents/information:
 - ☐ An updated, notarized Affidavit of Support (AOS) (Form I-134). Supporting documentation such as copies of recent federal income tax returns, copies of W-2 statements, letters from employers and bank statements should also be attached.
 - ☐ Secondary evidence to establish the relationship. Such evidence may include old photos, letters showing postmark dates, religious records, birth certificates, copies of telephone bills or school records.
 - ☐ Further verification of time spent in re-education or your claim to refugee status.
- ☐ _____ is/are not eligible for further consideration at this time because:
 - ☐ they were previously considered for Public Interest Parole (PIP). Since PIP is no longer routinely offered to Vietnamese residents, the applicants must wait until their immigrant visa petitions become current.
 - ☐ the primary refugee applicant already departed Vietnam. Eligible relatives in the US should file an immigrant visa petition on behalf of _____.
 - ☐ they are over the age of twenty-one and no longer eligible for derivative status on the basis of their parent's application.
 - ☐ the I-130/I-730 petition filed on _____'s behalf is not valid. You can assist by _____.

- ☒ The referenced file was represented to a US consular/INS officer and:
 - ☒ the original denial was upheld. See the attached denial form.
 - ☐ the case is still under consideration. You will receive a written response once results of the review are complete.
- ☐ The information you sent is already on file.

☒ OTHER: Rj: Read not established and Testimony & Documents are not Credible.



INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION

JOINT VOLUNTARY AGENCY FOR U.S. ORDERLY DEPARTURE PROGRAM, AMERICAN EMBASSY
127 PANJABHUM BUILDING, SATHORN TAI ROAD, BANGKOK 10120 TEL. 252-5040 EXT. 00P

Date: 14 MAY 1996
File Number: 874640 / RPT 8090

Principal Applicant: Nguyen Phi Hung
Sponsor: _____

Dear Correspondent:

We received your Vm letter dated 08 Feb 96. Unfortunately, the volume of mail received here precludes individualized responses. We have checked information below which pertains to this case. For more detailed information, please see the attached information sheets.

- ☐ The applicants listed are the beneficiaries of non-current immigrant visa petitions filed in the _____ preference category on _____. Visa availability in this category is presently limited to those whose petitions were filed prior to _____. These petitions are not yet current for processing. You may periodically contact the US Department of State Visa Office at (202) 663-1541 to be advised of current cut-off dates for visa processing in this category. See ODP-A2 attached.
- ☐ The petition filed on behalf of the applicants is being stored at the National Visa Center (NVC) until the applicants are eligible to attend a visa interview.
- ☐ The referenced applicants were interviewed and denied under the following section of the Immigration and Nationality Act (INA):
 - ☐ Section 221(g) which prohibits the issuance of a visa to anyone who is not eligible for a visa or who has failed to present the documents required in connection with the visa application or who has failed to present sufficient credible evidence to support the claimed relationships.
 - ☐ Section 212(a)(4) which prohibits the issuance of a visa to anyone who is likely to become a public charge.
 - ☐ Section 212(a)(X) (X). The sponsor may be eligible to apply for a Waiver of Excludability (Form I-601). Please see attached.
- ☐ The referenced applicants were interviewed and denied refugee status because:
 - ☐ the principal applicant did not meet the definition of a refugee as defined under §101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act. In the absence of a detailed claim of persecution, it is unlikely the case will be reconsidered.
 - ☐ they failed to establish their relationship to _____.
 - ☐ they failed to prove they resided continuously in _____'s household.
 - ☐ based on the testimony and documents presented at the interview they failed to satisfy the interviewing officer that they met eligibility criteria.
- ☐ The information you sent is insufficient for reconsideration by a US consular/INS officer. You may try to overcome the denial listed above by sending the following documents/information:
 - ☐ An updated, notarized Affidavit of Support (AOS) (Form I-134). Supporting documentation such as copies of recent federal income tax returns, copies of W-2 statements, letters from employers and bank statements should also be attached.
 - ☐ Secondary evidence to establish the relationship. Such evidence may include old photos, letters showing postmark dates, religious records, birth certificates, copies of telephone bills or school records.
 - ☐ Further verification of time spent in re-education or your claim to refugee status.
- ☐ _____ is/are not eligible for further consideration at this time because:
 - ☐ they were previously considered for Public Interest Parole (PIP). Since PIP is no longer routinely offered to Vietnamese residents, the applicants must wait until their immigrant visa petitions become current.
 - ☐ the primary refugee applicant already departed Vietnam. Eligible relatives in the US should file an immigrant visa petition on behalf of _____.
 - ☐ they are over the age of twenty-one and no longer eligible for derivative status on the basis of their parent's application.
 - ☐ the I-130/I-730 petition filed on _____'s behalf is not valid. You can assist by _____.

- ☒ The referenced file was represented to a US consular/INS officer and:
 - ☒ the original denial was upheld. See the attached denial form.
 - ☐ the case is still under consideration. You will receive a written response once results of the review are complete.

☐ The information you sent is already on file.

☒ OTHER: Rij: Reid not established and Testimony & Documents are not Credible.

ODP-31 (5/95)
Inquiry Response Form
Denied Cases

at 11:00 AM on 11/11/97

Dear Mr. [Name],
I am writing to you regarding the [Subject].
I have received your letter of [Date] and am sorry to hear that [Details].
I am currently [Status] and will be able to [Action] by [Date].

I am sorry that I cannot provide you with a more definitive answer at this time.
I will be sure to keep you updated as soon as I have more information.
Thank you for your patience and understanding.
Sincerely,
[Signature]

I am sure that you will understand my position.
I will be sure to keep you updated as soon as I have more information.
Thank you for your patience and understanding.

I am sure that you will understand my position.
I will be sure to keep you updated as soon as I have more information.
Thank you for your patience and understanding.

I am sure that you will understand my position.
I will be sure to keep you updated as soon as I have more information.
Thank you for your patience and understanding.

I am sure that you will understand my position.
I will be sure to keep you updated as soon as I have more information.
Thank you for your patience and understanding.

Roanoke 8.28.97.

Kính gửi Chì Tchò !

Em là Xảo ở"

Em viết mấy chữ kính thăm sức khỏe của Chì, sau là vì em mới nhận được 1 tờ giấy số đi trú và một lá thư Cậu em kính gửi đến Chì.

Chì Tchò ơi ! Chì rằng giúp đỡ giúp Cậu em nghe Chì, q/đ em hy-vọng thật nhiều ở Chì và Hồi Gia đình từ nhân Chính Thái Việt Nam, vì nhờ ở sự can thiệp của Chì và Hồi FVPPA mà biết bao q/đ đã đỡ được hoàn tu, như hợp ở một mẻ đất mình sẽ có tử do, và nhất là tương lai cho những đứa trẻ sau này.

Trong thư, Cậu em có viết cho em, nhờ em nói lại với Chì, Nên có thể được thì Chì xin cửợ thời đoạn cho 2 con trai lớn của Cậu Chử đi (2 đứa lớn này chưa có hồ chiếu) Con nếu Chì thấy phức tạp và khó khăn thì Chì Chì xin cho 2 đứa con trai nhỏ cũng đi với Cậu Mỏ Chử được, Theo em nghĩ, nếu Cậu Mỏ Chử 2 em nhỏ đi qua đây được rồi, Cậu Mỏ sang làm vài ba năm đánh đấm một số tiền rồi bảo lãnh

Cho 2 địa chỉ qua sau. Đừng không
Chi?

À! Chi nhớ đi! ở Bangkok 0 gửi giấy
đổi giấy tờ bạn Chánh, nhưng vì Câu Sốt
rất nên đã gửi toàn bộ hồ sơ bạn
Chánh về địa Chi.

International Catholic Migration Commission
(Joint Voluntary Agency for U.S / CDP.

127 Panjabhumi Building Sathon Tai Road.

Bangkok 10120, Thai Lan.

Vậy Chi liên lạc với chỗ này đừng Câu
em, em biết Chi phải tới kèm vì phải gọi
Phone liên lạc những vụ này, Em sẽ
không quên thanh toán những Khoản này
đầu. Chi đừng lo! Em mới kiếm thêm
được 1 job nữa rồi. Em sang làm để
lo cho q / đ em bên V.N và cho Câu
có phương tiện lên Sài Gòn, nếu được gọi
tại Phòng Văn.

À! Em viết ngắn gọn quá. Xin lỗi Chi
nhé. Nếu giấy tờ của Câu em cần thêm
gì, Chi làm ơn gọi cho em biết nhé. Cảm
ơn Chi nhiều lắm. Em chào Chi.

* Em đã nhận được tin cảm ơn đúng
của Hoi Hoi. và em cũng đã gửi Đinh. Chi Lạc
bản Sao và dịch của 14 giấy SA hai của
bạn Câu lên cho Chi rồi. Em.

ĐÌNH, THI - ĐÀO



Kính gửi: BÀ KHUẾ - MINH - THO
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL
PRISONERS ASSOCIATION (FVPPA)

AUG 30 1997

22045/341B 13





INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION

JOINT VOLUNTARY AGENCY FOR U.S. ORDERLY DEPARTURE PROGRAM, AMERICAN EMBASSY
127 PANJABHUM BUILDING, SATHORN TAI ROAD, BANGKOK 10120 TEL. 252-5040 EXT. ODP

*Nguyen Thi Hong
Ap 5, NINH SON
Ho Chi Minh
City, Viet Nam*

Date: 07 MAR 1995

IV-Number: 571540

Dear Sir/Madam:

The US Orderly Departure Program (ODP) has received your application for resettlement in the United States. A new file has been opened for you and any eligible family members mentioned in your application. Your file number is indicated above and should be referenced in any future correspondence regarding your case. File IV-numbers are assigned to all ODP cases for tracking purposes only and the sequence of the IV-number has no relationship to the order in which a file is processed.

SUBMIT DOCUMENTS: Although your file is now established, you should send ODP copies of documents which substantiate your ODP eligibility claims and which verify your identity and family composition. Send this information to either of the addresses listed below and clearly mark each document with your file IV-number. If you have already sent your supporting documents to ODP, or if your documents were attached to your application, it is not necessary to send duplicate copies. You must bring the originals of these documents to your ODP interview.

REQUEST EXIT PERMISSION: All applicants must receive exit permission from the Vietnamese authorities. If you are applying as an Amerasian or for refugee status, a Letter of Introduction (LOI) will be sent to you to present to the Vietnamese authorities in conjunction with your application for exit permission. You do not need to be named on a Vietnamese interview list.

US RELATIVES SHOULD FILE FORM I-130: If you have relatives in the US who can file an immigrant visa petition (form I-130) on your behalf, please urge them to do so. Your relatives should contact the nearest office of the US Immigration and Naturalization Service (INS) for information and the necessary forms. If you are applying for refugee status and you have an immediate relative (spouse, child, or parent) in the US who is eligible to file an immigrant visa petition on your behalf, US law states that you must enter the US as an immigrant, although your children may be eligible for refugee status. If your relatives fail to file these petitions, your case may be delayed.

Please be advised that case processing activities may require the release of information you have provided in your application. Such releases of information are done only to the extent necessary to complete the processing of your application and to protect your safety and the safety and health of others. Information concerning your application may be released to your relatives and their representatives; to private voluntary agencies; to members of the US Congress; to Vietnamese authorities; and to other governmental and private entities for various purposes.

Because of the volume of mail received, ODP cannot routinely acknowledge inquiries. Please limit your correspondence to letters reporting changes of address or changes in the status of your application. ODP will contact you directly if any further information is required.

*ICMC/ Joint Voluntary Agency for
The US Orderly Departure Program*

Send all correspondence to:

**Orderly Departure Program
Panjabhum Building, 9th Floor
127 South Sathorn Road
Bangkok 10120 THAILAND**

or

**Van Phong ODP
c/o So Ngoai Vu
184 Bis Pasteur Q. 1
T/P Ho Chi Minh**

ODP-2 (R/94)
File Opened/VN

INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION (ICMC)
Joint Voluntary Agency for the US Orderly Departure Program, American Embassy, Bangkok

Case Number: 334540 / RFI-2090

Date: 24 Nov. 1995 / NTD

The US Orderly Departure Program (ODP) has received your inquiry regarding the referenced ODP case. This case was interviewed and denied by a US Immigration and Naturalization Service (INS) officer based on the evidence and testimony presented. There is no appeal from such a denial, however, US immigration law provides that any applicant may request to re-open a case if additional or new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim. We have reviewed our records based on the information contained in your inquiry, however, insufficient evidence or facts are available to warrant reconsideration of the case. Please refer to the section(s) indicated below for further information. Please note that it is unlikely reconsideration will be given to derivative applicants once the principal applicant has departed Vietnam.

☒ The principal applicant has failed to submit sufficient, credible evidence to establish that he spent at least three years in re-education as a result of his association with the US prior to 1975. Further consideration may be given upon receipt of: original re-education release certificates; MOI verification of time spent in re-education; original restoration of civil rights documents; old photographs; letters of explanation.

☐ Based on the information presented at interview, the applicants have failed to establish that they meet the definition of a refugee as defined in Section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA). ODP policy indicates that refugee applicants must demonstrate to the satisfaction of the interviewing officer that they have been subject to persecution in Vietnam as a result of their association with the US prior to 1975. In some cases, evidence presented may have been determined not credible and therefore not considered. Further consideration may be given if additional new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim.

☐ Based on the documents and testimony presented at interview, the family relationships between the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: original birth certificates or certified birth extracts; original marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs.

☐ The applicants have failed to establish that they have continuously resided in the principal applicant's household, which is required for derivative eligibility in this refugee category. Further consideration may be given (to spouses and unmarried applicants under the age of 21) upon receipt of: old family registers; school records; old photographs; letters of explanation.

☐ The applicants on this case are married and/or over the age of twenty-one and are therefore not eligible to accompany their parents to the US as refugees. Once their parents arrive in the US and become lawful permanent residents, they may file immigrant visa petitions (Form I-130) on behalf of their unmarried children in Vietnam; once they become US citizens, they may file immigrant visa petitions for their married children (and their families).

☐ Based on the evidence and testimony presented, the applicants do not meet current ODP eligibility requirements. Further consideration of this case is unlikely. Relatives in the US may consult their local Immigration and Naturalization Service (INS) office about the possibility of filing immigrant visa petitions (Form I-130) or a refugee petition (Form I-730) on behalf of the applicants.

☐ Based on the documents and testimony presented at interview, the identity of the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: original birth certificates or certified birth extracts; original marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs; letters of explanation.

☒ Other: we believe that the sponsoring group is not available at this time.

INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION (ICMC)
Joint Voluntary Agency for the US Orderly Departure Program, American Embassy, Bangkok

Case Number: WH-33741A0Date: 25 January 1998

The US Orderly Departure Program (ODP) has received your inquiry regarding the referenced ODP case. This case was interviewed and denied by a US Immigration and Naturalization Service (INS) officer based on the evidence and testimony presented. There is no appeal from such a denial, however, US immigration law provides that any applicant may request to re-open a case if additional or new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim. We have reviewed our records based on the information contained in your inquiry, however, insufficient evidence or facts are available to warrant reconsideration of the case. Please refer to the section(s) indicated below for further information. Please note that it is unlikely reconsideration will be given to derivative applicants once the principal applicant has departed Vietnam.

- ☒ The principal applicant has failed to submit sufficient, credible evidence to establish that he spent at least three years in re-education as a result of his association with the US prior to 1975. Further consideration may be given upon receipt of: original re-education release certificates; MOI verification of time spent in re-education; original restoration of civil rights documents; old photographs; letters of explanation.
- ☐ Based on the information presented at interview, the applicants have failed to establish that they meet the definition of a refugee as defined in Section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA). ODP policy indicates that refugee applicants must demonstrate to the satisfaction of the interviewing officer that they have been subject to persecution in Vietnam as a result of their association with the US prior to 1975. In some cases, evidence presented may have been determined not credible and therefore not considered. Further consideration may be given if additional new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim.
- ☐ Based on the documents and testimony presented at interview, the family relationships between the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: original birth certificates or certified birth extracts; original marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs.
- ☐ The applicants have failed to establish that they have continuously resided in the principal applicant's household, which is required for derivative eligibility in this refugee category. Further consideration may be given (to spouses and unmarried applicants under the age of 21) upon receipt of: old family registers; school records; old photographs; letters of explanation.
- ☐ The applicants on this case are married and/or over the age of twenty-one and are therefore not eligible to accompany their parents to the US as refugees. Once their parents arrive in the US and become lawful permanent residents, they may file immigrant visa petitions (Form I-130) on behalf of their unmarried children in Vietnam; once they become US citizens, they may file immigrant visa petitions for their married children (and their families).
- ☐ Based on the evidence and testimony presented, the applicants do not meet current ODP eligibility requirements. Further consideration of this case is unlikely. Relatives in the US may consult their local Immigration and Naturalization Service (INS) office about the possibility of filing immigrant visa petitions (Form I-130) or a refugee petition (Form I-730) on behalf of the applicants.
- ☐ Based on the documents and testimony presented at interview, the identity of the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: original birth certificates or certified birth extracts; original marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs; letters of explanation.
- ☐ Other: _____



Pacific Microsonics, Inc.
2560 Ninth Street, Suite 219
Berkeley, CA 94710
Phone (510) 644-2442
Fax (510) 644-3559

TO: Hôi Gia đình cựu Tù Nhân Chính Trị VN

FAX#:

FROM: TRỊ LÊ

DATE: 9/22/97

PAGES: (including cover)

Kính thưa quý vị.

Ba vợ tôi là cựu tù nhân, bị bắt về tội "Âm mưu lật đổ chính quyền" và đã chết trong tù sau 10 năm bị lưu giữ. Mẹ vợ tôi thì ở thôn quê, nên không biết những tin tức mới về chương trình HO. Gia đình chúng tôi hiện cư ngụ tại CA.

Đã hơn một lần mẹ vợ tôi có gọi đôn qua Bangkok nhưng không nhận được sai trả lời.

Chúng tôi cũng không biết rõ lắm phải làm thế nào và gia đình của mẹ vợ tôi có đủ điều kiện hay không? Chúng tôi có một số giấy tờ về ba tôi. Chúng tôi gửi thư này đến khu căn nếu có thể xin gọi cho chúng tôi để tôi biết những giấy tờ gì tôi phải làm và bổ túc. Chân thành cảm ơn quý vị.

Thay mặt gia đình

TRỊ LÊ M. Lê

Sent: 09/22/97 11:58:24 AM

P 2



INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION

JOINT VOLUNTARY AGENCY FOR U.S. ORDERLY DEPARTURE PROGRAM, AMERICAN EMBASSY
127 PANJABHUM BUILDING, SATHORN TAI ROAD, BANGKOK 10120 TEL. 252-5040 EXT. ODP

*Nguyen Thi Nhung
445 5 Ninh Son
16 Pham
Cua Bai
Hinh Hai*

Date: 07 MAR 1995

IV-Number: 574-540

Dear Sir/Madam:

The US Orderly Departure Program (ODP) has received your application for resettlement in the United States. A new file has been opened for you and any eligible family members mentioned in your application. Your file number is indicated above and should be referenced in any future correspondence regarding your case. File IV-numbers are assigned to all ODP cases for tracking purposes only and the sequence of the IV-number has no relationship to the order in which a file is processed.

SUBMIT DOCUMENTS: Although your file is now established, you should send ODP copies of documents which substantiate your ODP eligibility claims and which verify your identity and family composition. Send this

Subj:
Date: 97-11-20 16:21:17 EST
From: pmdgd@loxinfo.co.th (Doan Vinh)
To: Fvppa@aol.com (Khuc Minh Tho)

Dear Tho,

The sixteen year old boy you inquired about, who failed to appear for a September interview, will be rescheduled for interview in December.

Phi Hung, the former Polwar officer, must secure additional documentation before his case can be presented for reconsideration. He was rejected for lack of credibility, citing a suspect release cert, and the fact that he claimed 2 kids who would have been conceived while he was supposedly in re-education. The case is very well-documented, with original training certs, photos while in the ARVN and even an ID photo while in re-ed. However, the simple fact that the re-ed cert was laminated in plastic probably raised concerns about its authenticity. Who are claimed children Nguyen Hai Dang (1977) and Nguyen Trong Hieu (1982)? Are they his natural kids? If so, how does he explain their conception while he was being detained? In order for his case to be reconsidered, Hung needs to submit any previously-unseen evidence that supports his claimed detention. One possibility is a copy of the Minh Hai UBND release order 59/QD 24Sep81, on which his release was based, if such a document still exists. In general, INS does not accord a lot of weight to contemporary verifications, such as the 1995 MOI Minh Hai security service verification you sent. If that's all there is, please ask the family to submit the VN language version of the document to ODP, along with a letter of explanation about the authenticity of the documents already submitted and the 2 kids mentioned above, and INS will have another look at the case.

Could you please pass the following message to Shep?

Dear Shep, We were very grateful for the opportunity to meet with you to share our concerns, and I think we now have a more realistic perspective on what can actually be attained. We remain very hopeful that a mechanism can be found to present the most compelling cases for reconsideration. Although it may be impractical, it certainly would be interesting if such a task were to be divided among both regular INS and asylum officers. Wide differences in approval rates between them would invite scrutiny, and my guess is there'd be a greater likelihood that the correct standards are applied.

I received a call last Saturday regarding the April 1997 memo I gave you limiting INS review to cases with documents specifically requested by the interviewing officer. This effective foreclosure of the review process has apparently hit a nerve in the higher echelons at INS-HQ, and I understand they may be dealing with it internally. Perhaps it'd be best to hold off doing anything with that memo at this time, and see what if anything happens in the next couple of weeks.

I will be in the US soon, and I'm compiling the additional information we discussed, which I'll pass on after the holiday weekend. I look forward to having another chat with you then; if there's anything I can do before then, you can reach me by phone, fax, or e-mail before Tuesday.

Best regards,

Dear Tho,

Re Ho Quoc Dung, H35-222: I understand that Dung and his brother Tung were interviewed under McCain on 19Mar97, Tung rejected (couldn't prove he was single) and Dung approved. Tung appealed, and both brothers were called for interview on 12Aug97. This time Dung's approval was revoked on the grounds that they were unable to establish their claimed relationship to their father Ho Ngo Ky. Specifically: Dung presented an extract BC of his 9Aug72 birth, allegedly registered 22Aug72 and extracted 2Oct78. The BC notes Ky's father's occupation/whereabouts as "truong cai tao". Ky, however, claimed to be in a re-ed camp from 1975-81 - he didn't mention being in re-ed in 1972. An extract, (rhan thu'c sao y ban chinh) is expected to be just that - a true copy of the information from the original registration - not an updated version to reflect the present ages/whereabouts of the parents. Thus, the officer probably believed this document was false. Dung needs to explain this discrepancy and present new evidence that supports his explanation - perhaps a new extract from the original, or a copy of the entire page from the village birth registry that shows the entry for his birth, plus old family photos, or perhaps some of Ky's pre-1975 military papers that show family composition, etc. If these are deemed insufficient, he may need to request DNA testing to establish his relationship to Ky. Any new docs and explanations can be presented to the JVA field staff in HCMC, or you may forward them to ODP in Bangkok.

Re: Nguyen Phi Hung, IV-374540: ARVN 2LT, psywar, 7 years re-education. Case denied after interviewing officer determined the re-ed release to be false. Problem: who are 2 kids mentioned in earlier letters (Hai Dang, Trong Hieu) born 1977-82 while Hung was allegedly in re-ed? Hung has submitted all original documents, inc. photos in pre-75 uniform and as a prisoner in 1978, identified dozens of fellow re-ed detainees, same background, released same day. Sounds like a strong case to appeal, if he can explain about the kids and submit new evidence regarding his detention. Can he get a copy of his release order (59/QD 24Sep81, from Minh Hai UBND)?.

I was sorry to hear about the denial of Dong The Dai's son Vinh Hien, due to the overlooked BC. This incident may provide you with a valuable entree to broach the entire question with INS and State Dept. refugee officials as to how ODP denials and appeals are handled. As you can imagine, there are hundreds of such cases involving simple adjudication error - documents were overlooked or mistranslated, that have resulted in unwarranted denials of entire families, or that have split families, leaving little hope of reunion.

It reasonable to assume that clerical errors will be made in such a vast and ambitious program. Why must they remain irremediable? Here are some questions you may want to consider presenting in your meetings with USG:

What measures are in place to ensure that such mistakes can be corrected before it's too late?

Once applicants are advised of a denial at interview, are they given an immediate opportunity to rebut, explain, or present additional evidence? (No -most often they are pushed out of the door by the interpreter, who, if he is sympathetic, tells them they can appeal in writing to Bangkok.)

Are decisions reviewed or checked by a second officer, or a JVA worker? (No, not unless the applicant submits an appeal, accompanied by previously unseen evidence, that is then properly translated, competently analyzed by a caseworker, and properly presented to and conscientiously reviewed by an officer - each step of which diminishes the chance that an appeal will be successful.)

What percentage of appeals results in reinterview? (Minuscule - probably less than 5%).

Many applicants do not seem to comprehend the reason for their denial - they are simply told that their claim, or their documents lack credibility, or that the documents are false when they are in fact true. They submit attestations from the competent authorities, sometimes with additional evidence from their prison records, only to receive a form letter saying that such evidence is insufficient to warrant review, or is not credible, or is self-serving, and that the previous denial has been upheld. Therefore: What standards of proof must appellants meet? Are there any guidelines that reviewing officers must follow? Need officers explain the basis for their decision to dismiss substantive new evidence of an applicant's claimed persecution? (Technically, yes: according to INS guidelines they must avoid boilerplate responses that give an impression of arbitrary judgments; their review notes must reflect the deliberative process, but their reasoning need not be conveyed to the applicant. In practice, however, most appear to be summary judgments that offer little or no insight into the reasons for upholding a prior denial. Unlike U.S. asylum processing, administrative or judicial review is not available to applicants in overseas refugee processing. To remedy this, the INS has, in theory, recommended that overseas processing posts apply generous review of requests for reconsideration. Unfortunately, it just doesn't happen that way at ODP).

We'll talk more later about evidence and requests for reconsideration.

In the meanwhile, you may want to consider asking ODP/INS to consider granting parole to Dong The Dai's son, if it can be shown that there has been a clerical oversight. At least then he can join his parents in the US while waiting the many years it will take for his visa petition to become current. INS is going to oppose this very strongly - they will be wary of setting precedents like this - so you'll need to craft a solid argument and maybe get some strong legislative backing behind you.

I'll be in touch again in a few days.

① - Gãy xẻ nhàn cũng học
tập cái tạo -

② - Khai Saut -

2 - 561 - 7474

you have any crew job^s at ITT.

Daw

David Dunn

IL-60154

Dec-18-

Ministry of Interior
People's Security
Province of Minh Hai
Camp: Phung Han
No : 225/GRT

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence-Liberty-Happiness

-----*-----

CERTIFICATE OF RELEASE

In pursuance to Circular 966-BCA/TT on May 31, 1961 by Ministry of Interior
Implementing the Decision for release NO 59/QĐ on September 24, 1981 by the
People's Committee of Minh Hai

It is decided that a Certificate of release is issued to the following person:

Full name: NGUYEN PHI HUNG

Alias: Hoang

Secret name:

Date of Birth: 1950

Born in: Gia Rai, Bac Lieu

Risiding at: (before arrested): Vinh thanh Hamlet, Thanh Phong Village, Gia Rai,
Minh Hai

Be Guilty of: Second Lieutenant of Psywar

Arrested on: May 7, 1975,

Sentenced: Three-year for Concentrated reeducated

By the Decision No

Currently returned to: Communal farm of An Thanh, Gia Rai, Minh Hai

OBSERVATIONS FOR REEDUCCATION

Informed with relative truth

Good Implimentation of Regulations

Showed efforts in labour and study

Fingerprint	Full name and signature	December 03, 1982
Right Index	of receiver	The Supervisor
of Hung Phi Nguyen	(Signed)	Lieutenant Ton Trong Hieu
(printed)		(sig ned and sealed)

Certified

Minh Hai's Document Bureau certify: This Certificate of Release was copied
from orginial document kept in our office
Minh Hai on 02/06/96
Deputy chief of bureau
(signed and sealed)
Cap. Le Thanh Hai

I, Nguyet Kim Nguyen, hereby certify that the above information is accurate translation of the orginial
certificate of release from Vietnamese to English and I am competent to translate such document.

Sworn to and subscribed before me, in my presence
this 5th day of September, 1997. A Virginia
Notary Public. In and for FAIRFAX County/City
 Notary Public

My Commisssion Expires October 31, 2000

BỘ LỘT VỤ
CÔNG AN NHÂN DÂN
TỈNH MINH HẢI
TRẠI QUẢN LÝ VÀ
CẮT TẠO PHẠM NHÂN

(CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM)
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 225/CRT (7 I A Y //) A // R A J

Theo thông tư số 966-BVA/TT Ngày 31-05-1961 của
BỘ LỘT VỤ

Thi hành án văn quyết định của số 53/09. Ngày 24
Tháng 9 Năm 68 của Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Ninh Bình

Lay cấp giấy thả ra trại cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: Nguyễn Minh Hưng
Họ, tên thường gọi: Hưng
Họ, tên biệt danh: Ngõ
Năm sinh: 1950
Sinh quán: Cửa Sắt, Bạc Liêu
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt:
Xã Phước Đông, xã Phước Đông, tỉnh Bạc Liêu
Cán bộ: Ủy viên ban chấp hành huyện ủy (chính)
Là: một cán bộ - 1975 - là một cán bộ
Theo văn quyết định số 53/09. Ngày 24 Tháng 9 Năm 68

Lay cấp an: lần, công thành năm Tháng.
Lay cấp an: lần, công thành năm Tháng.
Lay cấp an: lần, công thành năm Tháng.

Tên đơn: Sơn, một nông nghiệp xã An Đông, tỉnh Bạc Liêu
HAI X T QUẢN LÝ VÀ CẮT TẠO

Khai báo nông nghiệp xã An Đông, tỉnh Bạc Liêu
Chấp hành theo lệnh nội quy trại của trại
Lao động cải tạo nông nghiệp xã An Đông

Tên: Tay, Con Trỏ, Phái. Họ, tên: Nguyễn Minh Hưng. Ngày 8 Tháng 12 Năm 1975
Chức vụ: Ủy viên ban chấp hành huyện ủy (chính). Trại: TRẠI
Lay cấp an: lần, công thành năm Tháng.

Hưng
Nguyễn Minh Hưng



Nguyễn Văn Hưng

Ministry of Interior
People's Security
Province of Minh Hai
Camp: Phung Han
No : 225/GRT

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence-Liberty-Happiness
-----*-----

CERTIFICATE OF RELEASE

In pursuance to Circular 966-BCA/TT on May 31, 1961 by Ministry of Interior
Implementing the Decision for release NO 59/QD on September 24, 1981 by the
People's Committee of Minh Hai

It is decided that a Certificate of release is issued to the following person:

Full name: NGUYEN PHI HUNG

Alias: Hoang

Secret name:

Date of Birth: 1950

Born in: Gia Rai, Bac Lieu

Risiding at: (before arrested): Vinh thanh Hamlet, Thanh Phong Village, Gia Rai,
Minh Hai

Be Guilty of: Second Lieutenant of Psywar

Arrested on: May 7, 1975,

Sentenced: Three-year for Concentrated reeducated

By the Decision No

Currently returned to: Communal farm of An Thanh, Gia Rai, Minh Hai

OBSERVATIONS FOR REEDUCCATION

Informed with relative truth

Good Implimentation of Regulations

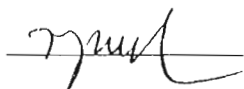
Showed efforts in labour and study

Fingerprint	Full name and signature	December 03, 1982
Right Index	of receiver	The Supervisor
of Hung Phi Nguyen	(Signed)	Lieutenant Ton Trong Hieu
(printed)		(sig ned and sealed)

Certified

Minh Hai's Document Bureau certify: This Certificate of Release was copied
from orginial document kept in our office
Minh Hai on 02/06/96
Deputy chief of bureau
(signed and sealed)
Cap. Le Thanh Hai

I, Nguyet Kim Nguyen, hereby certify that the above information is accurate translation of the orginial
certificate of realease from Vietnamese to English and I am competent to translate such document.



Sworn to and subscribed before me, in my presence
this 5th day of September, 1997. A Virginia
Notary Public. In and for FAIRFAX County/City
Nguyen Kim Notary Public

My Commission Expires October 31, 2000

(CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM)
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Theo thông tư số 966-BCA/TT Ngày 31-05-1961 của
BỘ LỘT VỤ

lấy cần dây thả ra bắt cho anh, chỉ có tên sau đây :

Đến an... lan, công thành... năm... Tháng...
Đến an... lan, công thành... năm... Tháng...
Đến an... lan, công thành... năm... Tháng...

Phải bảo vệ ở Thủ Đức

Chắp cánh cho con rồng quê hương bay lượn trên bầu trời
lao động cải tạo ruộng đất, có gia đình

ia : Nguyễn Văn Hùng nam, dân tộc Việt năm nay 21 tuổi. TRƯỜNG TRẠI

phần ban-Bo :
ân :

Aguzen ari hituz



Stimmung für Berg Leben

Ministry of Interior
People's Security
Province of Minh Hai
Camp: Phung Han
No : 225/GRT

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence-Liberty-Happiness
-----*-----

CERTIFICATE OF RELEASE

In pursuance to Circular 966-BCA/TT on May 31, 1961 by Ministry of Interior
Implementing the Decision for release NO 59/QD on September 24, 1981 by the
People's Committee of Minh Hai

It is decided that a Certificate of release is issued to the following person:

Full name: NGUYEN PHU HUNG

Alias: Hoang

Secret name:

Date of Birth: 1950

Born in: Gia Rai, Bac Lieu

Residing at: (before arrested): Vinh thanh Hamlet, Thanh Phong Village, Gia Rai,
Minh Hai

Be Guilty of: Second Lieutenant of Psywar

Arrested on: May 7, 1975,

Sentenced: Three-year for Concentrated reeducated

By the Decision No

Currently returned to: Communal farm of An Thanh, Gia Rai, Minh Hai

OBSERVATIONS FOR REEDUCCATION

Informed with relative truth

Good Implimentation of Regulations

Showed efforts in labour and study

Fingerprint

Right Index

of Hung Phu Nguyen
(printed)

Full name and signature

of receiver

(Signed)

December 03, 1982

The Supervisor

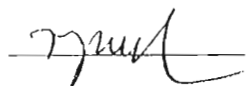
Lieutenant Ton Trong Hieu

(sig ned and sealed)

Certified

Minh Hai's Document Bureau certify: This Certificate of Release was copied
from orginial document kept in our office
Minh Hai on 02/06/96
Deputy chief of bureau
(signed and sealed)
Cap. Le Thanh Hai

I, Nguyet Kim Nguyen, hereby certify that the above information is accurate translation of the orginial
certificate of realease from Vietnamese to English and I am competent to translate such document.



Sworn to and subscribed before me, in my presence
this 5th day of September, 1997. A Virginia
Notary Public. In and for FAIRFAX County/City
Nguyen Kim Notary Public

My Commission Expires October 31, 2000

BỘ LỘT VỤ
CÔNG AN LƯU DỮ
TỈNH MINH HẢI
TRẠI QUẢN LÝ VÀ
CÁI GIẠO PHẠM HẢI

(CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM)

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

-----A-----

Số: 285/CT (L I X Y #) A // R A I
Y

Theo thông tư số 966/BCA/TT Ngày 31-05-1961 của
BỘ LỘT VỤ

Thực hành áp dụng quyết định của số 53/QĐ Ngày 24
Tháng 9 Năm 68 của Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Nghệ An

Nay căn cứ theo đề nghị của anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: Nguyễn Văn Hùng
Họ, tên thường gọi: Đông
Họ, tên bí danh: Đông
Năm sinh: 1950
Sinh quán: Xã Đại, Huyện Tĩnh
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt: Xã Đại, Huyện Tĩnh
Cán bộ: Đông
Ngày bắt: 1975 Ngày Tháng Năm
Theo văn quyết định số 53/QĐ Ngày Tháng Năm

Đã an: Đông Công thành năm Tháng.
Đã an: Đông Công thành năm Tháng.
Nay có bị truy tại:

Tên Đông Văn Hùng sống tại Xã Đại, Huyện Tĩnh
Đông Văn Hùng

Đông Văn Hùng
Đông Văn Hùng
Đông Văn Hùng

Ngày-Tay: Đông Văn Hùng Ngày 3 Tháng 12 Năm 1975
Chức vụ: Đông Văn Hùng Chức vụ: Đông Văn Hùng
Lập: Đông Văn Hùng

Đông Văn Hùng



Đông Văn Hùng

IV # 374540 / RFI-2090

BAN NHÂN DÂN
TỈNH MINH HẢI
Số : 9 / QĐ-UB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Vĩnh Hải, ngày 14 Tháng 1 Năm 1981

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH MINH HẢI

Thi hành thông tư số 240/TTC ngày 09 Tháng 03 năm 1980 của thủ tướng chính phủ và Đảng hướng dẫn số 77/BTV ngày 01 tháng 09 năm 1981 của Bộ Nội Vụ về việc xét tha cáo đối tượng đang TTGDCT.

Căn cứ vào Biên bản hội đồng xét tha tỉnh Minh Hải ngày 05 Tháng 08 năm 1981 đề nghị tha những đối tượng có quyết định TTGDCT nay đã cải tạo tiến bộ.

(C) U Y Ê T -// I N H

Điều 1 : Nay tha ra khỏi trại cho những đối tượng hiện đang TTGDCT thuộc Trại Cải Tạo Tỉnh Minh Hải.

Điều 2 : Khi đối tượng về địa phương phải chịu sự giáo dục cải tạo tại địa phương thời gian có ghi rõ từng đối tượng.

Điều 3 : Ty Công An Nhân Dân Tỉnh Minh Hải và đối tượng có tên sau đây chiếu quyết định thi hành.

1/- Nguyễn Văn Trọng 1948, Châu Đốc, Trú quán : Phú Thuận - Hồng Ngự, Tỉnh Vĩnh Long, Trung Ủy, Truyền tin CS, quản chế 12 Tháng (C-D).

2/- Trương Hiệu Tinh 1937 Trú quán số 60 Hồng Dân, Minh Hải Xã Trường, quản chế 12 tháng (C-D).

3/- Bùi Tấn Hiên 1942 Bồn Tre, trú quán, Hoàng diệu A, Vĩnh Lợi Minh Hải, thiếu Ủy, Trưởng Trại Tam Giác Bạc Liêu, quản chế 12 tháng (C-D).

4/- Trần Văn Sáu 1945 trú quán 249 Trưng Nhị, Thị Trấn Giã Rai, Giã Rai, Minh Hải, Trung tâm phổ trung tâm điều hợp, quản chế 12 Tháng (C-D).

5/- Hoàng Đức Phụng 1948 Quảng Trị, trú quán : 58/16 Đỗ - Thành nhân, quận 4, T.P.H.C.M., Trung Ủy, chỉ huy phó CS quản chế 12 tháng (C-D).

-92-

6/- Bùi Quang Trán 1938 Vĩnh Long, trú quán : 39/1 Trường Vĩnh Kỳ, Minh Hải, thiếu úy, Trưởng cuộc CS, quân chế 12 Tháng (C-D).

7/- Nguyễn Việt Thanh 1942 trú quán 229 Phường 10, Thị Xã Cà Mau, Minh Hải, Trung sĩ I Thăm Bảo, quân chế 12 tháng (C-D).

8/- Lê Văn Dục 1946 Trú quán : An Ninh, Châu Thành, Hậu Giang, thiếu úy, Phụ Tá Chỉ An Ninh quân đội, quân chế 12 tháng (C-D).

9/- Nguyễn Văn Phước 1944 Trú quán : 61 Phường 7, Thị Xã Minh Hải, nhân viên thăm vấn, quân chế 12 tháng (C-D).

10/- Đồng Văn Hùng 1936 Trú quán : ấp 3, Ngạc Hiên, Minh Hải, thượng sĩ, Trưởng vụ BB, quân chế 12 tháng (C-D).

11/- Trần Văn Sáu 1930 Bến Tre, trú quán : Phường I, Thị Xã Cà Mau, Minh Hải, thượng sĩ, phụ tá Ban II, quân chế 12 tháng (C-D).

12/- Võ Văn Thành 1925 Trú quán : số 49 Phường 2, Thị Xã Minh Hải, Trưởng giám thị khám lớn Cà Mau, quân chế 12 Tháng (C-D).

13/- Nguyễn Thanh Sơn 1943 Trú quán : 112 Lâm Thành Mậu, Thị Xã Cà Mau, Trung úy, Phụ Tá Ban 5, quân chế 12 Tháng (C-D).

14/- Tô Văn Minh 1946 trú quán 58/5 Tôn thất thuyết, quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, trung úy, quan sát viên không quân, quân chế 12 Tháng (C-D).

15/- Nguyễn Văn Thố 1922 Trà Vinh, Trú quán : 193 Đường Tôn Thất Thuyết, quận 4, T.P.H.C.M., Trung úy, Phó Chỉ CS, quân chế 12 Tháng (C-D).

16/- Bùi Văn Thành 1947 Sài Gòn, Trú quán, 312/27 Vĩnh Mỹ B, Vĩnh Lợi, Minh Hải, Trung úy, Trưởng tiểu Ban TT Điều hợp, quân chế 12 Tháng (C-D).

17/- Trần Văn Hiên 1948 Bạc Liêu, Trú quán : 334 Lê B, Chung Cư Minh Mạng, quận 10, T.P.H.C.M., Trung úy, Trưởng Ban Tâm Lý Chiến, quân chế 12 Tháng (C-D).

18/- Lương Văn Đẩu 1937 Trú quán : số 169 Đường thống Nhất Phường 11, Thị Xã Cà Mau, Thiếu úy, Trưởng Cuộc CS, quân chế 12 Tháng (C-D).

-03-

19/- Phan Văn Tú 1938 Trú quán : ấp Bạch Đằng, Vĩnh Lợi
Bạc Liêu, Đầu Hạng, phân đội, quân chế 12 tháng (C-D).

20/- Nguyễn Phi Hùng 1950 ấp Ninh Sơn, Ninh Thạnh, Giá Rai,
Mình Hải, Thiếu Ủy, Phụ Tá Ban 5, Quân chế 12 tháng (C-D).

21/- Đậu Quang Hùng 1938 Hà Tĩnh, Trú quán 113/5 Phường 3,
Thị Xã Cà Mau, Tỉnh Minh Hải, Giám đốc Trung tâm cải huấn, quân chế
12 Tháng (C-D).

22/- Huỳnh Văn Hó 1948 Bạc Liêu, Trú quán : 9/45 Bạch Đằng
Thị Xã Minh Hải, Tỉnh Minh Hải, Trung Ủy, đại đội phó, chiến tranh
chính trị, quân chế 12 Tháng (C-D).

23/- Lê Minh Khái 1930 Trung Hưng, Trú quán : Lương Thế Chân,
Ngọc Hiến, Minh Hải, Trung Ủy, chỉ huy phó CS quận, quân chế 12
tháng (C-D).

24/- Huỳnh Văn Sợi 1929 trú quán : 225 Phường 5, Thị Xã Cà
Mau, Minh Hải, Thượng sĩ, Xã Trưởng, quân chế 12 Tháng (C-D).

25/- Trần Văn Út 1943 Trú quán : 26/116 Phường 9, Thị Xã
Cà Mau, Tỉnh Minh Hải, Xã Trưởng, quân chế 12 Tháng (C-D).

26/- Trần Văn Tông 1942 Định Tường, Trú quán : 1A/11
Nguyễn Văn Hải, Phường 4, Thị Xã Cà Mau, Tỉnh Minh Hải, Trung Ủy
Đại Đội Trưởng CSĐC, quân chế 12 Tháng (C-D).

27/- Nguyễn Văn Hùng 1951 trú quán số 19/3, quận 3, Đà Nẵng
Thiếu Ủy, quân Cảnh, quân chế 12 Tháng (C-D).

28/- Trần Lân Nghiệp 1947 Trú quán : Phước Long, Hồng Dân,
Minh Hải, Trưởng ô, CSĐB, Quân chế 12 Tháng (C-D).

29/- Nguyễn Văn Nhuận 1948 Trú quán : Bạch Đằng, Vĩnh Lợi
Minh Hải, Trung tâm Pháo, Trung tâm điều hợp, quân chế 12 tháng.

30/- Lâm Văn Xi 1924 trú quán : ấp Vô Tánh, Phường 7, Thị
Xã Minh Hải, Tỉnh Minh Hải, Trung Ủy An Ninh Cảnh Lực CS, quân
chế 12 Tháng (C-D).

31/- Hà Minh Lập 1954 Trú quán : ấp 5, Tân Thành, Giá Rai,
Minh Hải, Trung Ủy, Trưởng Ban 3, quân chế 12 Tháng (C-D).

32/- Nguyễn Văn Đây 1941 Trú quán, Khánh Minh Đông, Trần
Văn Thời, Minh Hải, Trung sĩ, trưởng ban khai thác CSĐB, quân chế
12 Tháng (C-D).

-04-

33/- Phạm Văn Nhường 1925 Sài Gòn, trú quán : 15 B, Vĩnh Mỹ B, Vĩnh Lợi, Minh Hải, Đại Úy, Pháo đội Trưởng, quân chế 12 Tháng (C-D).

34/- Nguyễn Văn Tư 1933 116/578 Hoàng Diệu A, Thị Xã Minh Hải, Tỉnh Minh Hải, Trung sĩ I, Trưởng H CSDB, quân chế 12 Tháng (C-D).

35/- Bùi Phát Đạt 1940 3a Đắc, Trú quán : Xóm Lớn, Vĩnh Lợi, Minh Hải, Trung Úy, sĩ quan phụ quân, quân chế 12 Tháng (C-D).

36/- Nguyễn Văn Hai 1936 Bến Tre, Trú quán : 25/44 Phường 5, Thị Xã Cà Mau, Minh Hải, Trung sĩ, Trưởng Ban Cảnh sát, quân chế 12 Tháng (C-D).

37/- Phan Văn Ảnh 1946 Trú quán số 6 Phước Tuy, Cần Đước Long An, Trung Úy, Chiến Tranh Chính Trị, quân chế 12 Tháng (C-D).

38/- Cao Nhơn Lược 1931 trú quán số 22 Nguyễn Trường Tộ, Cần Thơ, Hậu Giang, Trung Úy, Phó Chi CS, quân chế 12 Tháng (C-D).

39/- Trịnh Tú Hải 1943 Trú quán : 48 Lý Thường Kiệt, Thị Xã Minh Hải, Tỉnh Minh Hải, trung Úy, Biệt Phái Cảnh Sát, quân chế 12 Tháng (C-D).

40/- Nguyễn Văn Thuận 1945 Trú quán : Xã Hòa Khánh, Văn Hào, Hậu Nghĩa, Long An, Trung Úy, Phụ tá Hành quân cảnh lực CS, quân chế 12 Tháng (C-D).

41/- Trịnh Công Miên 1927 Sóc Trăng, Trú quán : Lăng Tròn, Phong Thạnh Đông, Giá Rai, Minh Hải, Trưởng Chi, Chiêu Hồi, quân chế 12 Tháng (C-D).

42/- Lê Văn Nhung 1940 Trú quán : ấp Thành Thượng, Xã An Trạch, Huyện Giá Rai, Tỉnh Minh Hải, Trung đội trưởng dân vệ, quân chế 12 Tháng (C-D).

43/- Nguyễn Văn Thiệu 1945 trú quán : Xóm Lũng, Phong Thạnh, Giá Rai, Minh Hải, thượng sĩ, phụ tá ANQĐ, quân chế 12 Tháng (C-D).

44/- Trần Văn Triều 1945 An Giang, Trú quán : 37/13 ấp Bình Khánh, Bình Đức, An Giang, thiếu Úy, Trưởng cuộc CS, quân chế 12 Tháng (C-D).

45/- Tiết Đạo Minh 1942 Trú quán : Phường 7, Thị Xã Cà Mau, Minh Hải, trung sĩ, tiểu đội trưởng BB, quân chế 12 tháng (C-D).

46/- Phạm Hoàng Khanh 1948 Trú quán : Bình Lộc, Châu Thành, Long An, Trung Úy, Trưởng Ban Tâm Lý Chiến, quân chế 12 tháng (C-D).

-95-

47/- Nguyễn Văn Thiệu 1935 Bạc Liêu, trú quán : 2/7 Lý Thường Kiệt, Thị Xã Minh Hải, Trung sĩ, Tham Văn Phòng 2 tiểu khu, quân chế 12 tháng (C-D).

48/- Lê Thành Lâm 1935 Trú quán : ấp I Cây Gừa, Phong Thạnh, Giã Hải, Minh Hải, Đầu Hàng nhân bội, quân chế 12 Tháng (C-D).

49/- Lương Ngọc Sơn 1947 châu đốc, Trú quán : 104/10 Tô Hiến Thành, khu II, Thị Xã Minh Hải, Minh Hải, thiếu Úy, Trưởng cuộc, quân chế 12 tháng (C-D).

50/- Nguyễn Văn Sánh 1943 Trú quán : Đông Thành, Bình Minh, Cầu Long, Trung sĩ, Trưởng H, CSDB, quân chế 12 tháng (C-D).

51/- Huỳnh Hồ 1948 Bạc Liêu, Trú quán : Định Quới, Long Thới, Trà Vinh, Trung Úy, Trưởng toán dân vụ, quân chế 12 tháng (C-D).

52/- Phan Văn Tịnh 1935 Trú quán, Thị Trấn Thới Bình, Huyện Thới Bình, Minh Hải, chủ tịch hội đồng xã, quân chế 12 Tháng (C-D).

53/- Văn Thế Vĩnh 1943 Trú quán : ấp Mỹ Luân, Chợ Mới, An Giang, thiếu Úy, quân Phó, quân chế 12 tháng (C-D).

54/- Trương Văn Huệ 1940 trú quán số 17 Duy Tân, khu II, Vĩnh Lợi, Minh Hải, thiếu Úy, Trưởng cuộc, quân chế 12 Tháng (C-D).

55/- Nguyễn Văn Thọ 1948 Trú quán : 372/75 Xóm Mới, Vĩnh Lợi, Minh Hải, thiếu Úy, trưởng cuộc, quân chế 12 Tháng.

56/- Nguyễn Tấn sĩ 1934 Sóc Trăng, Trú quán 310/93 Trà Kha A, Phường 8, Minh Hải, thiếu Úy, Trưởng cuộc, quân chế 12 tháng (C-D).

57/- Trần Thanh Văn 1948 Cần Thơ, Trú quán : 59 Tổ 3, Khóm 6, Phường I, TX Minh Hải, Trung Úy, CTCT tiểu khu, quân chế 12 tháng.

58/- Huỳnh Ngọc Túy 1949 Sóc Trăng, trú quán : 40/800 Tân Tạo A, Vĩnh Lợi, Minh Hải, thiếu Úy, Trưởng cuộc, quân chế 12 tháng.

59/- Hoàng Cao Sơn 1948 Gia Định, trú quán : 60 Huỳnh Tịnh Của, quân 3, T.P.N.C.M., Trung Úy, Trung Tâm ĐH quân, quân chế 12 Tháng (C-D).

60/- Phan Thành Hiệp 1953 Trú quán : 6 267/19 Phường 9, Cà Mau, Minh Hải, Trưởng toán sau mai CSDB, quân chế 12 tháng (C-D).



CHÍNH THẬT
ĐẠI BIỂU BAN CHẤM
CỘNG HÒA VIỆT NAM

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH MINH HẢI

KT. Chủ tịch

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

THỦ LƯU

THỦ LƯU

CÔNG AN TỈNH BẠC LIÊU
PHÒNG HỒ SƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

SỐ: 122 / PV27

Bạc Liêu ,ngày 10 tháng 03 năm 1998

GIẤY XÁC NHẬN

Căn cứ vào quyết định tha số 59/QĐ ngày 24 tháng 09 năm 1981 của Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh- do ông Tôn Trọng Hiếu ký, và căn cứ vào hồ sơ lưu tại phòng PV27 công an tỉnh Bạc Liêu.

Phòng Hồ Sơ công an tỉnh Bạc Liêu xin xác nhận cho đương sự có tên:

- + Đương sự: Ông Nguyễn Phi Hùng , sinh năm 1950 tại ấp Ninh Sơn, xã Phong Thạnh, huyện Giá Rai, Tỉnh Bạc Liêu.
- + Cấp bậc, chức vụ : Thiếu úy, phụ tá ban tâm lý chiến chi khu Giá Rai.
- + Can tội: Cộng sự cho chế độ củ, đã được cải tạo.
- + Ngày vào trại : Ngày 07 tháng 05 năm 1975 .
- + Ngày ra trại : Ngày 03 tháng 12 năm 1982.

Vậy chúng tôi xác nhận cho đương sự căn cứ làm bằng. \.

TM. BCH PHÒNG HỒ SƠ

Trưởng Phòng



Đại Úy: LÊ THANH HẢI

SOCIALIST-REPUBLIC OF VIET NAM
Independence-Liberty-Happiness

Bac Lieu Police Hqs.
Records Unit

Bac Lieu, 10 March, 1998

ATTESTATION

Based on the Release Order No. 59/QD, dated 24-9-1981, from the People's Committee, signed by Mr. Ton Trong Hieu, and Based on the records maintained at the PV27 Bureau, Bac Lieu Province, the Bac Lieu provincial Records Unit confirms the following:

Incumbent's Name: Mr. Nguyen Phi Hung, born in 1950, at Ninh Son hamlet, Phong Thanh village, Gia Rai district, Bac Lieu province;

Position/Rank: Lieutenant, Assistant Chief of Psy-War Operations, in Gia Rai Sector;

Sentence: Cooperated with the old regime, and was sent to re-education camp;

Date of Entering Camp: 7 May 1975

Date of Release : 3rd December 1982

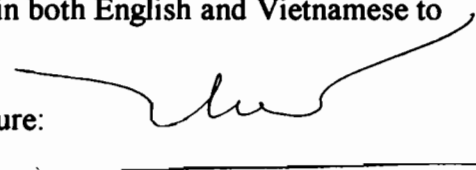
We, therefore, made this Attestation for the incumbent to use as an evidence.

For the Central Records Hqs.
Unit Chief (signed & sealed)
Captain Le Thanh Hai

CERTIFICATION OF TRANSLATOR'S COMPETENCE:

I, Khuc Minh Tho, hereby certify that the above is an accurate translation of an Attestation in Vietnamese and that I am competent in both English and Vietnamese to render such translation.

Date: August 11, 1998

Signature: 

Certified true signature:

 **Trinh**

Notary Public for the Commonwealth of Virginia
My Commission expires on October 31, 2000

SOCIALIST-REPUBLIC OF VIET NAM
Independence-Liberty-Happiness

Bac Lieu Police Hqs.
Records Unit

Bac Lieu, 10 March, 1998

ATTESTATION

Based on the Release Order No. 59/QD, dated 24-9-1981, from the People's Committee, signed by Mr. Ton Trong Hieu, and Based on the records maintained at the PV27 Bureau, Bac Lieu Province, the Bac Lieu provincial Records Unit confirms the following:

Incumbent's Name: Mr. Nguyen Phi Hung, born in 1950, at Ninh Son hamlet, Phong Thanh village, Gia Rai district, Bac Lieu province;

Position/Rank: Lieutenant, Assistant Chief of Psy-War Operations, in Gia Rai Sector;

Sentence: Cooperated with the old regime, and was sent to re-education camp;

Date of Entering Camp: 7 May 1975

Date of Release : 3rd December 1982

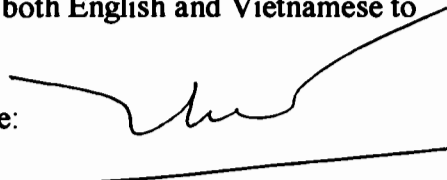
We, therefore, made this Attestation for the incumbent to use as an evidence.

For the Central Records Hqs.
Unit Chief (signed & sealed)
Captain Le Thanh Hai

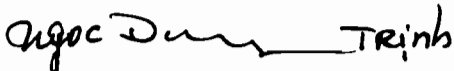
CERTIFICATION OF TRANSLATOR'S COMPETENCE:

I, Khuc Minh Tho, hereby certify that the above is an accurate translation of an Attestation in Vietnamese and that I am competent in both English and Vietnamese to render such translation.

Date: August 11, 1998

Signature: 

Certified true signature:

 **Trinh**

Notary Public for the Commonwealth of Virginia
My Commission expires on October 31, 2000

SOCIALIST-REPUBLIC OF VIET NAM
Independence-Liberty-Happiness

Bac Lieu Police Hqs.
Records Unit

Bac Lieu, 10 March, 1998

ATTESTATION

Based on the Release Order No. 59/QD, dated 24-9-1981, from the People's Committee, signed by Mr. Ton Trong Hieu, and Based on the records maintained at the PV27 Bureau, Bac Lieu Province, the Bac Lieu provincial Records Unit confirms the following:

Incumbent's Name: Mr. Nguyen Phi Hung, born in 1950, at Ninh Son hamlet, Phong Thanh village, Gia Rai district, Bac Lieu province;

Position/Rank: Lieutenant, Assistant Chief of Psy-War Operations, in Gia Rai Sector;

Sentence: Cooperated with the old regime, and was sent to re-education camp;

Date of Entering Camp: 7 May 1975

Date of Release : 3rd December 1982

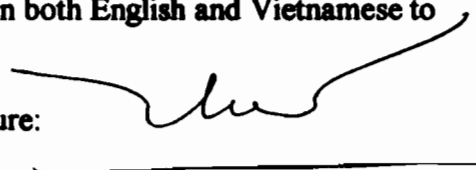
We, therefore, made this Attestation for the incumbent to use as an evidence.

For the Central Records Hqs.
Unit Chief (signed & sealed)
Captain Le Thanh Hai

CERTIFICATION OF TRANSLATOR'S COMPETENCE:

I, Khuc Minh Tho, hereby certify that the above is an accurate translation of an Attestation in Vietnamese and that I am competent in both English and Vietnamese to render such translation.

Date: August 11, 1998

Signature: 

Certified true signature:


Notary Public for the Commonwealth of Virginia
My Commission expires on October 31, 2000

▶▶ Pull To Open

FLAT RATE ENVELOPE

2 LB. POSTAGE RATE REGARDLESS OF WEIGHT
DOMESTIC USE ONLY

FOR PICKUP CALL 1-800-222-1811

OCT 17 1998



0000

U.S. POSTAGE
PAID
ROANOKE, VA
24019
OCT 15, 98
AMOUNT

\$3.00



PRIORITY
MAIL

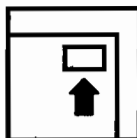
UNITED STATES POSTAL SERVICE

HOW TO USE:



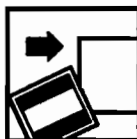
1. COMPLETE ADDRESS LABEL AREA

Type or print required return
address and addressee information
in customer block (white area)
or on label (if provided).



2. PAYMENT METHOD

Affix postage or meter strip to area
indicated in upper right hand corner.



3. ATTACH LABEL (if provided)

Remove label backing and adhere
over customer address block area
(white area).

From: DAO DINH

To: KHUC MINH THO

The efficient FLAT RATE ENVELOPE.

You don't have to weigh the envelope... Just pack all your correspondence and documents inside and pay only the 2 lb. Priority Mail postage rate.